

CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC
THỦ DẦU MỘT
THU DAU MOT
WATER
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Phú Lợi, ngày 23 tháng 03 năm 2026
Phu Loi, March 23, 2026

Số/No: 11/CBTT/2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước/*State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM/*HCM Stock Exchange*

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

- Organization name: *THU DAU MOT WATER JOINT STOCK COMPANY*
- Mã chứng khoán: TDM
- Stock symbol: TDM
- Địa chỉ: Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh.
- Address: No. 11B Ngo Van Tri, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City.
- Điện thoại liên hệ/Contact number: 02743 842255

2. Nội dung thông tin công bố/Information to be disclosed:

Cập nhật Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Update on Documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

(Nội dung chi tiết theo văn bản đính kèm/ *The detailed contents are provided in the attached document*).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 23/03/2026 tại đường dẫn/*This information is disclosed on the company's website on March 23, 2026 at the link: <http://www.TDMWATER.VN>.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby declare that all information provided in this announcement is true and accurate. We shall be legally responsible for the accuracy of our information disclosure./.



**Tài liệu đính
kèm/Attachments:**
Tài liệu liên quan đến nội
dung thông tin công
bố/Documents related to
the content of the
disclosed information.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
ORGANIZATIONAL REPRESENTATIVE
AUTHORIZED PERSON TO DISCLOSE INFORMATION**



**TỔNG GIÁM ĐỐC/GENERAL DIRECTOR
Trần Thế Hưng/Tran The Hung**





CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT
Số 11B Ngõ Văn Trị, phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM 2026



Phú Lợi, ngày 24 tháng 3 năm 2026



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Vietnam
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn- Website: tdmwater.vn



DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Ngày 24/03/2026 – Thứ Ba

1. Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông
2. Chương trình Đại hội
3. Thê lệ biểu quyết
4. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026
5. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng phát triển trong tương lai
6. Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị độc lập năm 2025
7. Báo cáo tài chính tóm tắt đã kiểm toán năm 2025
8. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025
9. Tờ trình Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025
10. Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu năm 2026 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một
11. Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ năm 2026
12. Tờ trình Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2026
13. Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026
14. Tờ trình Cập nhật, điều chỉnh một số nội dung trong Điều lệ CTCP Nước Thủ Dầu Một
15. Thủ tục Bầu cử bổ sung và thay thế Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ năm 2025 – 2030
16. Dự thảo Biên bản Đại hội
17. Dự thảo Nghị quyết Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

Điều 1: Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty được chốt ngày 10/02/2026 (Theo Danh sách VNMEETVSDT011414/VSDTDMXX của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ngày 12/02/2026 về việc danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026).

Điều 2: Đoàn Chủ tịch Đại hội

Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tịch có nhiệm vụ sau:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hướng dẫn cổ đông và Đại hội thảo luận.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, quyết định theo đa số cổ phần của các cổ đông sở hữu.

Điều 3: Ban Thư ký Đại hội

Ban Thư ký gồm 02 người, do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua. Ban Thư ký có nhiệm vụ sau:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.



Điều 4: Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội gồm 02 người, do Hội đồng quản trị Công ty quyết định. Ban kiểm tra có nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra tư cách cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Báo cáo trước Đại hội tình hình cổ đông đến dự họp. Nếu cuộc họp có số lượng cổ đông đến tham dự, đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết có quyền biểu quyết thì cuộc họp Đại hội cổ đông của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

Điều 5: Cổ đông tham dự Đại hội

- Các cổ đông của Công ty có tên trong danh sách được chốt đến ngày 10/02/2026 hoặc người được ủy quyền (gọi chung là cổ đông) đều có quyền tham dự Đại hội.
- Cổ đông tham dự Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.
- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác.
- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Khi ra ngoài hội trường phải chấp hành các quy định và theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức.
- Cổ đông được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thử Dầu Một.
- Cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

Điều 6: Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội), khi phát biểu hoặc tranh luận thì cần giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu ý kiến. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp với các nội dung, ý kiến khác đã nêu và phù hợp với chương trình Đại hội.

Điều 7: Biểu quyết

Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến tham dự Đại hội được phát 01 PHIẾU BIỂU QUYẾT, mỗi Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần mà cổ đông nắm giữ và phân được ủy quyền (nếu có). Phiếu này dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
- Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Và biểu quyết các vấn đề khác tại Đại hội.

* Hình thức biểu quyết:



- Đại hội biểu quyết từng vấn đề theo sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch và theo trình tự trong nội dung chương trình Đại hội. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách biểu quyết trực tiếp.
- Ban Thư ký có trách nhiệm tập hợp kết quả biểu quyết: Tán thành, Không Tán thành, Không có ý kiến. Kết quả biểu quyết được tổng hợp và công bố trong Biên bản của Đại hội.
- Các vấn đề biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi có từ 65% trở lên trên tổng số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết thông qua.

Điều 8: Điều khoản chung

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông này. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý.

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được thực hiện bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh, trường hợp có sự khác biệt giữa các phiên bản ngôn ngữ thì bản tiếng Việt sẽ được lấy làm chuẩn.

Trên đây là Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Mọt. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Trí





CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn



Phú Lợi, ngày 24 tháng 3 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Thời gian: 08h30 ngày 24/3/2026 – thứ Ba

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một - Số 11B đường Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, Tp.Hồ Chí Minh.

TT	Nội dung	Thời gian	Người thực hiện
1	Đón tiếp, đăng ký cổ đông dự họp, phát tài liệu Đại hội.	08h30 – 08h50	Ban tổ chức
2	Tuyên bố lý do tổ chức đại hội và giới thiệu thành phần tham dự.	08h50 – 09h00	Ban tổ chức
3	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông. - Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử.	09h00 – 09h05	Bà Dương Anh Thư
4	- Thông qua Quy chế làm việc của đại hội. - Thông qua Chương trình đại hội. - Thông qua Thẻ lệ biểu quyết.	09h05 – 09h15	Ông Đặng Văn Pháp
5	Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.	09h15 – 09h25	Ông Trần Thế Hưng
6	Báo cáo của Chủ tịch HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng phát triển trong tương lai.	09h25 – 09h35	Ông Nguyễn Văn Trí
7	Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị độc lập năm 2025.	09h35 – 09h45	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa
8	Báo cáo tài chính tóm tắt đã kiểm toán năm 2025.	09h45 – 09h55	Ông Nguyễn Duy Khang
9	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025.	09h55 – 10h05	Bà Ng.T.Ngọc Thanh
10	Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025.	10h05 – 10h10	Ông Trần Thế Hưng
11	Đóng góp ý kiến của các cổ đông về các báo cáo, tờ trình, giải đáp tại Đại hội.	10h10 – 10h20	Đoàn Chủ tọa
12	Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu năm 2026 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một. <i>* Giới thiệu Ban Bầu cử</i>	10h20 – 10h35	Ông Trần Thế Hưng



13	Bầu cử bổ sung và thay thế Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ năm 2025 – 2030 - Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử. - Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ năm 2025 – 2030. <i>* Tiến hành bầu cử</i>	10h35 – 10h45	Ban Bầu cử
	<i>Nghỉ giải lao</i>	<i>10h45 – 11h00</i>	
14	- Thông qua Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2026. - Thông qua Tờ trình Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2026.	11h00 – 11h10	Ông Nguyễn Văn Trí
15	- Thông qua Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026. - Thông qua Tờ trình Cập nhật, điều chỉnh một số nội dung trong Điều lệ CTCP Nước Thủ Dầu Một.	11h10 – 11h20	Ông Đặng Văn Pháp
16	<i>* Kết quả bầu cử</i> - Báo cáo, Thông qua kết quả bầu cử bổ sung và thay thế thành viên HĐQT độc lập trúng cử nhiệm kỳ 2025 – 2030. - Thành viên HĐQT độc lập trúng cử ra mắt trước Đại hội.	11h20 – 11h30	Ban Bầu cử
17	Thông qua Biên bản Đại hội	11h30 – 11h40	Ban Thư ký
18	Thông qua Nghị quyết Đại hội	11h40 – 11h50	Ông Nguyễn Văn Trí
19	Bế mạc Đại hội	11h50 – 12h00	Ông Nguyễn Văn Trí



BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn- Website: tdmwater.vn

Phú Lợi, ngày 03 tháng 03 năm 2026

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

I/ Mục đích:

Nhằm đảm bảo kết luận một cách chính xác các vấn đề được nêu ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

II/ Nguyên tắc biểu quyết:

1. Chính xác, đúng pháp luật, đúng điều lệ.
2. Số phiếu biểu quyết được tính theo số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu.
3. Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

III/ Cách tiến hành:

1. Những cổ đông được đăng ký tại Sổ Cổ đông của Công ty vào thời điểm Đại hội được quyền tham gia biểu quyết.
2. Mỗi đại biểu tham dự ĐHĐCĐ có quyền biểu quyết được phát một Phiếu biểu quyết. Trên Phiếu biểu quyết có ghi các thông tin: Tên cổ đông, Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Giấy CNĐKKD và số lượng cổ phần biểu quyết.
3. Đối với mỗi vấn đề cần biểu quyết, Chủ tọa đoàn sẽ lấy ý kiến cổ đông bằng cách cầm Phiếu biểu quyết đưa lên cao theo các tình trạng sau: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến.

IV/ Kết quả biểu quyết:

1. Kết quả biểu quyết tính theo phần trăm (%) số cổ phần nắm giữ trên Vốn điều lệ.
2. Các vấn đề đưa ra biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được thông qua phù hợp theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp 2020.

V/ Hiệu lực:

Cách thức biểu quyết nêu trên có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trí



Số: 40/BC-CPNTDM

Phú Lợi, ngày 23 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NĂM 2026****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY****I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025****1. Công tác quản lý nhân sự**

- Số lượng cán bộ, nhân viên tại ngày 31/12/2025 là 24 người. Trong đó:
 - + Ban Tổng Giám đốc: 03 người
 - + Phòng Nhân sự - Quản trị: 07 người
 - + Phòng Tài chính – Kế hoạch: 03 người
 - + NMN Bàu Bàng: 11 người

2. Kết quả sản xuất kinh doanh nước sạch năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2025	Thực hiện 2024	So với 2024	Kế hoạch năm 2025 (đã điều chỉnh)	So với kế hoạch 2025
1	Sản lượng sản xuất	Triệu m ³	65,9	71,1	93%	73,2	90%
2	Sản lượng tiêu thụ	Triệu m ³	65,6	70,8	93%	73,0	90%
3	Doanh thu sản xuất nước	Triệu đồng	347.588,6	491.596,5	71%	385.422,0	90%
4	Tổng doanh thu	Triệu đồng	655.902,1	571.607,7	115%	529.810,3	124%
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	218.212,8	225.305,9	97%	218.633,2	100%
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	209.629,9	204.407,9	103%	194.583,6	108%

*****Trong đó lãi lĩnh vực sản xuất nước: 109.233.178.299 đồng (Biên lợi nhuận là 31,43%).****Ghi chú:** Lợi nhuận năm 2025 cao hơn cùng kỳ chủ yếu là do trong năm 2025 ghi nhận doanh thu từ cổ tức của BWE 106,98 tỷ, DNW 23,16 tỷ, CTW 9 tỷ, CMW 2,5 tỷ.

Năm 2025 TDM trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính. Cụ thể:

STT	Trích dự phòng	Số tiền
1	Gia Tân	15.079.377.972
2	Quảng Bình	7.569.114.190
3	Gia Tân – Cẩm Mỹ	492.946.241
	Tổng cộng	23.141.438.403

*****Ghi chú:** Cuối tháng 09 năm 2025 Công ty đã mua công cụ phái sinh (CCS) để giảm thiểu rủi ro tỷ giá cho 2 khoản vay nước ngoài. Cụ thể:

+ Khoản vay Kasikornbank khoảng 320 tỷ, lãi suất cố định 5 năm 7,1%/năm (VNĐ). (Mua cổ phiếu Biwase Long An).

+ Khoản vay Wooribank khoảng 208 tỷ, lãi suất cố định 5 năm 6,95%/năm (VNĐ). (Tuyển ồng D1600 Dĩ An).

3. Hoạt động sản xuất nước

STT	Nội dung	ĐVT	NMN Dĩ An	NMN Bàu Bàng
1	Công suất thiết kế	m ³ /ngày đêm	200.000	30.000
2	CS trung bình 12T	m ³ /ngày đêm	146.091	37.167
3	Ngày cao nhất	m ³ /ngày đêm	176.000	44.495
4	Ngày thấp nhất	m ³ /ngày đêm	143.000	15.100
5	Lưu lượng cao điểm	m ³ /giờ	11.000	2.300
6	Lưu lượng thấp điểm	m ³ /giờ	2.600	700

4. Chi trả cổ tức

Ngày 02/07/2025 Công ty đã tiến hành chi **154 tỷ tiền cổ tức (cổ tức năm 2024)** (14%).

5. Về đầu tư tài chính (đang sở hữu)

Tính đến ngày 31/12/2025, TDM WATER đầu tư tại chính tại 11 đơn vị thành viên, trong đó có 8 đơn vị liên kết và 3 đơn vị góp vốn với tổng giá trị đầu tư là **2.310 tỷ đồng**, cụ thể như sau:

TT	Tên Công ty	Giá trị đầu tư đầu năm 2025 (triệu đồng)	Giá trị đầu tư trong năm 2025 (triệu đồng)	Giá trị đầu tư cuối năm 2025 (triệu đồng)	Số lượng cổ phiếu cuối kỳ (Cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Đơn vị liên kết					
1	Công ty CP - Tổng Công ty Nước - Môi trường Bình Dương (BWE)	1.061.163		1.061.163	82.293.750	37,42%

TT	Tên Công ty	Giá trị đầu tư đầu năm 2025 (triệu đồng)	Giá trị đầu tư trong năm 2025 (triệu đồng)	Giá trị đầu tư cuối năm 2025 (triệu đồng)	Số lượng cổ phiếu cuối kỳ (Cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu (%)
2	Công ty Cổ phần Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường (WASE)	5.480		5.480	200.000	25,00%
3	Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau (CMW)	55.004		55.004	3.789.600	24,39%
4	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ (CTW)	195.982		195.982	6.429.900	22,96%
5	Công ty Cổ phần Nước Biwase Long An		346.056	346.056	21.500.000	20,26%
6	Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Tân	148.238	25.658	173.896	15.979.235	23,08%
7	Công ty Cổ phần Biwase Quảng Bình	51.323	13.939	65.262	6.469.875	43,10%
8	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cấp nước Gia Tân - Cẩm Mỹ	15.000		15.000	1.500.000	25,00%
II	Đơn vị góp vốn					
9	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (DNW)	196.918		196.918	14.475.399	12,06%
10	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Phú Mỹ Vinh		169.478	169.478	4.910.000	10,00%
11	Công ty CP Nước Biwase Cần Thơ		26.000	26.000	1.200.000	10,00%
	Tổng cộng	1.729.108	581.131	2.310.129		

***** Danh mục đầu tư tài chính trong năm 2025:**

STT	Tên Công ty	Giá trị đầu tư trong năm 2025 (đồng)	Số lượng cổ phiếu (Cổ phiếu)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Tân	25.658.460.000	2.410.485	
2	Công ty Cổ phần Biwase Quảng Bình	13.938.750.000	1.393.875	

STT	Tên Công ty	Giá trị đầu tư trong năm 2025 (đồng)	Số lượng cổ phiếu (Cổ phiếu)	Ghi chú
3	Công ty Cổ phần Nước Biwase Long An	346.055.833.333	21.500.000	
4	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Phú Mỹ Vinh	169.478.333.333	4.910.000	
5	Công ty CP Nước Biwase Cần Thơ	26.000.000.000	1.200.000	
Tổng cộng		581.231.376.666		

a. Nguồn vốn dùng để đầu tư vào Công ty Cổ phần Nước Biwase Long An

- Vay vốn ngân hàng Kasikornbank – Thái Lan:

- + Số lượng cổ phiếu mua: 20.000.000 cổ phiếu (tương ứng 20,7% VDL – sau khi tăng vốn).
- + Giá mua: 16.000 đồng/cổ phiếu (chưa kể các chi phí có liên quan đến giao dịch).
- + Số tiền vay: khoảng 320 tỷ đồng (12.500.000 USD).
- + Lãi suất: 7,1%/năm (VNĐ) cố định trong 05 năm – đã thực hiện CCS (hoán đổi tỷ giá).
- + Thời gian vay: 05 năm.

b. Nguồn vốn để đầu tư vào Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Phú Mỹ Vinh

- Sử dụng vốn tự có (mượn tạm của Quỹ ĐTPT Công ty):
- + Số lượng cổ phiếu mua: 4.910.000 cổ phiếu (tương ứng 10% VDL).
- + Giá mua: 34.500 đồng/cổ phiếu (chưa bao gồm chi phí liên quan đến giao dịch).
- + Tổng tiền mua: 169.395.000.000 đồng.

c. Nguồn vốn để đầu tư vào Công ty Cổ phần Nước Biwase Cần Thơ

- Sử dụng vốn tự có (mượn tạm của Quỹ ĐTPT Công ty)
- + Số lượng cổ phiếu mua: 1.000.000 cổ phiếu (tương ứng 10% VDL).
- + Giá mua: 23.000 đồng/cổ phiếu (chưa kể các chi phí có liên quan đến giao dịch).
- + Tổng tiền mua: 23.000.000.000 đồng.

6. Xây dựng cơ bản

6.1 Dự án: Đầu tư hệ thống cấp nước khu vực Bàu Bàng công suất 320.000m³/ngày đêm, nâng tổng công suất lên 350.000m³/ngày đêm. Giai đoạn 01: Công suất 100.000m³/ngày đêm, Phân kỳ 1: 50.000m³/ngày đêm:

- Dự toán giá trị công trình: 208 tỷ đồng. (đã bao gồm VAT).
- Thời gian thực hiện: 2024 – 2026

- Đã hoàn thiện pháp lý và khởi công ngày 22/11/2025, chính thức thi công ngày 18/12/2025
- Nguồn vốn: Vốn tự có và vốn huy động khác của công ty.
- Đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Biwelco.
- Dự kiến 30/09/2026 hoàn thành phần xây dựng và lắp đặt thiết bị.

6.2 Dự án: Tuyến ống chuyển tải nước thô D1500 từ Trạm bơm nước thô Trừ Văn Thố về Nhà máy nước Bàu Bàng:

- Giá trị đầu tư dự kiến: **382 tỷ đồng**. (đã bao gồm VAT).
- Thời gian thực hiện: 2025 – 2026.
- Nguồn vốn: Vốn tự có và vốn huy động khác của công ty.
- Quy mô: tuyến ống nước thô gang dèo DN1500 với chiều dài 8.400m
- Tình trạng dự án tại thời điểm 31/12/2025: 98%
- Chờ đầu nối hoàn thiện.

II. Nhận xét, đánh giá tình hình SXKD năm 2025

2.1 Những việc làm được trong năm:

Do các sản phẩm của công ty chủ yếu là cung cấp nước sạch và là sản phẩm công ích nên cùng với BIWASE, TDM đã góp phần mang lại hiệu quả trong việc tăng tỷ lệ cấp nước sạch, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, phát triển hạ tầng đô thị và tạo động lực phát triển cho địa phương.

Các chỉ tiêu kế hoạch chính về doanh thu, lợi nhuận năm 2025 của Công ty đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, tuy nhiên các chỉ tiêu hoạt động về sản lượng nước tiêu thụ chỉ đạt 90% kế hoạch năm, như vậy phần doanh thu và lợi nhuận đạt được này không đến từ các hoạt động XSKD chính của doanh nghiệp mà đến từ các hoạt động khác như: nhận cổ tức trong đầu tư tài chính và mua bán vật tư chuyên ngành nước.

Trong kỳ, lãi suất tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng trong và ngoài nước giảm, thuận lợi cho việc tái cấu trúc lại một số khoản vay cho phù hợp và hiệu quả hơn, ngoài ra Công ty đã hoàn thành mua công cụ phái sinh (CCS) cho 2 khoản vay nước ngoài để giảm thiểu rủi ro tỷ giá.

Hoàn thành phương án phát hành cổ phiếu (1,1 triệu cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 1%VĐL) theo chương trình lựa chọn cho người lao động của công ty (ESOP) tạo động lực cống hiến, giữ chân và khuyến khích tăng năng suất lao động, ngoài ra công ty cũng thực hiện điều chỉnh tăng thu nhập bình quân 10% cho toàn thể CBCNV công ty trong năm.

Công trình cấp nước được đầu tư trong năm được triển khai thi công xây dựng đúng tiến độ, công trình sớm được hoàn thành đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả.

Hoàn thành việc đầu tư tài chính nhận chuyển nhượng cổ phần chiếm tỷ lệ 20,26%VĐL tại Công ty CP Nước BIWASE Long An cũng như 10% VĐL tại Công ty CP Phú Mỹ Vinh với cơ hội mở rộng quy mô hoạt động của Công ty nhiều hơn tại khu vực lân cận như Long An.

Ngoài việc cân đối thật cẩn thận, an toàn về tài chính, nguồn vốn đầu tư tài chính, hiện TDM cũng đã đầu tư tại 11 đơn vị cấp nước với phạm vi hoạt động dàn trải, do vậy Công ty đã rất nỗ lực để tham gia nhân sự quản trị, điều hành hiệu quả, kiểm soát tốt và mang lại giá trị gia tăng cho doanh nghiệp.

2.1 Những việc chưa làm được:

Chia sẻ khó khăn trong kinh doanh cùng BIWASE khi phương án BIWASE trình điều chỉnh đơn giá nước sạch trong nhiều năm mà vẫn chưa được phê duyệt điều chỉnh phù hợp, TDM đã phải chấp nhận giảm giá bán buôn nước sạch cho BIWASE (còn 4.650 đồng/m³), cũng như ảnh hưởng khó khăn chung của thị trường nên sản lượng tiêu thụ cũng bị tụt giảm. Tuy nhiên điều này về lâu dài ít nhiều sẽ dẫn đến áp lực tài chính của Công ty trong thời gian tới.

Việc sáp nhập tỉnh Bình Dương, Bà Rịa Vũng Tàu vào TP.HCM ít nhiều cũng làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết một số việc liên quan do cơ chế, chính sách thay đổi, thủ tục xử lý, giải quyết công việc của các sở ban ngành, địa phương,... có phần dè dặt, trì trệ, mất nhiều thời gian và hiệu quả không đạt như mong đợi.

Trong năm 2025, công tác triển khai nhiệm vụ gặp một số khó khăn do có nhiều cơ chế, chính sách và văn bản hướng dẫn mới được ban hành, điều chỉnh trong thời gian ngắn như Luật Chứng khoán, Luật bảo vệ Môi trường, xây dựng, đất đai, dự thảo luật Cấp thoát nước,... Việc tiếp cận, cập nhật và tổ chức thực hiện các quy định mới đòi hỏi thời gian nghiên cứu, hướng dẫn lại, dẫn đến ảnh hưởng nhất định đến tiến độ và kết quả thực hiện trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp.

III. Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp hoạt động năm 2026

3.1 Mục tiêu:

- Các chỉ tiêu Doanh thu, lợi nhuận, sản lượng nước tiêu thụ của năm 2026 đề xuất đạt tỷ lệ tăng trưởng từ 6% trở lên so với thực hiện năm 2025.
- Các nhà máy xử lý nước Dĩ An, Bàu Bàng vận hành ổn định.
- Nguồn lực tài chính doanh nghiệp được giữ ổn định và khả quan hơn, qua đó nâng cao giá trị gia tăng cho doanh nghiệp.
- Đầu tư các dự án, công trình kể cả đầu tư tài chính đạt hiệu quả, cụ thể: Đầu tư HTCN KV Bàu Bàng, công suất 320.000m³/ngày đêm, nâng tổng công suất lên 350.000m³/ngày đêm, Giai đoạn 1: công suất 100.000m³/ngày đêm, Phân kỳ 1 công suất 50.000m³/ngày đêm.
- Giữ được mức chi cổ tức bằng tiền cho các cổ đông được ổn định, mức cổ tức năm 2026 không thấp hơn 13%VĐL.

3.2 Nhiệm vụ:

- Phối hợp với BIWASE để có giải pháp tăng sản lượng tiêu thụ cũng như đề nghị BIWASE tăng thêm giá mua nước.

- Tìm kiếm các giải pháp tăng thu, nâng cao hiệu quả hoạt động tại các công ty có TDM đầu tư tài chính.
- Tổ chức, quản lý, triển khai thực hiện dự án đầu tư đạt tiến độ, chất lượng và hiệu quả.
- Công ty chú trọng nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp, kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng lãnh đạo.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành nhằm tối ưu hiệu suất và kiểm soát chi phí vận hành.

3.3 Giải pháp:

- Vận hành ổn định và hiệu quả các Nhà máy nước Dĩ An và NMN Bàu Bàng, máy móc, thiết bị luôn được tu bổ, bảo dưỡng thường xuyên.
- Thúc đẩy tiến độ thi công xây dựng Nhà máy Bàu Bàng đạt tiến độ và chất lượng công trình.
- Tiếp tục nỗ lực tìm kiếm, huy động các nguồn lực tài chính, đặc biệt là các nguồn vốn ưu đãi với lãi suất thấp để chuẩn bị nguồn tài chính phù hợp nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu đầu tư của Công ty trong thời gian tới.
- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, tăng cường công tác đào tạo cho lãnh đạo cấp trung, cao nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của doanh nghiệp.
- Ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ AI nâng cao hiệu quả quản lý và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

IV. Các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động cụ thể năm 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ tăng/giảm
1	Nước sản xuất (Triệu m ³)	65,9	75,8	15%
2	Nước tiêu thụ (Triệu m ³)	65,6	75,2	15%
3	Tổng Doanh thu (Triệu đồng)	655.902,1	500.846,4	76%
	+ Doanh thu sản xuất nước	347.588,6	350.973,3	1%
	+ Doanh thu tài chính	149.493,9	149.493,9	
	+ Doanh thu khác	158.819,6	379,2	
4	Lợi nhuận trước thuế (đồng)	218.212,8	240.428,1	10%
5	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	209.629,9	225.975,5	8%

***Ghi chú:

- + Kế hoạch năm 2026 sản lượng nước **tăng 15%** so với sản lượng năm 2025.
- + Doanh thu tài chính ước bằng năm 2025.

2. Kế hoạch Xây dựng cơ bản

Nhà máy nước Bàu Bàng: Dự án nâng công suất NMN Bàu Bàng thêm 320.000m³/ngày đêm, nâng tổng công suất lên 350.000m³/ngày đêm. Giai đoạn 1: Công suất 100.000m³/ngày đêm.

- * *Hạng mục nhà máy nước – Giai đoạn 1: 100.000m³/ngày đêm, phân kỳ 1: 50.000m³/ngày đêm.*
- Bể trộn: đổ bê tông đà kiềng: 4/03/2026.
- Bể phản ứng lắng:
 - + Đã đổ bê tông thành bao, dự kiến 18/3/2026 đổ bê tông các vách ngăn.
 - + Đổ bê tông sàn lối đi: dự kiến 26/3/2026.
- Bể lọc: đã hoàn thành đổ thành bể và các vách ngăn, dự kiến các máng đổ bê tông ngày 20/3/2026.
- Nhà hóa chất và kho chất thải rắn: đã xong phần móng nền; dự kiến ngày 08/3/2026 hoàn thành đổ bê tông cột.
- Bể chứa: đang đóng cừ Larsen hoàn thành ngày 20/3/2026.
- Dự kiến 30/09/2026 hoàn thành phần xây dựng và lắp đặt thiết bị.

3. Cổ tức và thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên 2026.

- Cổ tức năm 2025 tiền mặt 13% VDL, dự kiến chốt quyền ngày 15/04/2026, và thanh toán vào ngày 29/05/2026.
- Thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2026 là ngày 24/03/2026.

4. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn các đợt phát hành

4.1 Báo cáo tiến độ sử dụng vốn từ đợt phát hành chào bán ra công chúng theo giấy chứng nhận số 426/GCN-UBCK ngày 11/12/2023 lũy kế đến ngày 31/12/2025 (đã kiểm toán):

- Tổng số tiền thu được theo phương án sử dụng vốn : 300.000.000.000 đồng
- Số tiền đã sử dụng lũy kế đến ngày 31/12/2025 : 273.470.000.000 đồng
- Số tiền chưa sử dụng hết tại ngày 31/12/2025 : 26.530.000.000 đồng

Nhằm tối ưu hóa dòng tiền, trong thời gian chờ trả nợ gốc theo lịch trả nợ gốc của Quỹ Đầu tư Phát triển Bình Dương, Công ty được sử dụng phần tiền còn lại để đầu tư kinh doanh tài chính ngắn hạn, gửi tiết kiệm, cho vay ngắn hạn đảm bảo bảo toàn vốn, đem lại thêm lợi ích cho Công ty, tuân thủ pháp luật và các quy chế, quy định, phân quyền nội bộ của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị linh hoạt trong việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trên với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn thu được theo nguyên tắc đảm bảo bảo toàn vốn, tối ưu hóa dòng tiền, tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trên với số tiền thừa còn lại sau khi Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ trả nợ gốc cho Quỹ Đầu tư Phát triển Bình Dương cho đến khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2027 diễn ra.

4.2 Báo cáo tiến độ sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động 2025 lũy kế đến ngày 31/12/2025 (đã kiểm toán):

- Tổng số tiền thu được theo phương án sử dụng vốn : 27.500.000.000 đồng
- Số tiền đã sử dụng lũy kế đến ngày 31/12/2025 : 27.500.000.000 đồng
- Số tiền chưa sử dụng hết tại ngày 31/12/2025 : 0 đồng

5. Xin ý kiến về Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2026 của TDM theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 23/03/2026.

Phương án: Tăng 10% vốn điều lệ. (Kèm tờ trình), tóm tắt:

Vốn điều lệ hiện tại	: 1.111.000.000.000đ
Số cổ phiếu hiện tại	: 111.100.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu chào bán	: 11.110.000 cổ phiếu
Tổng số cổ phiếu sau khi phát hành	: 122.210.000 cổ phiếu
Giá chào bán	: 43.500 đồng/cổ phiếu
Nguyên tắc xác định giá	: Trung bình 30 phiên gần nhất, từ ngày 21/01/2026 đến ngày 10/03/2026
Số tiền dự kiến thu về	: 483.285.000.000 đồng

STT	Nội dung	Số tiền đầu tư dự kiến (VND)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Đầu tư mua cổ phần BWE trong đợt phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương	433.685.000.000	Từ năm 2026, sau khi BWE được phép phân phối cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
2	Trả nợ vay ngân hàng đến hạn	49.600.000.000	Từ năm 2026, khi công ty được phép sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán
	Tổng cộng:	483.285.000.000	

6. Danh mục thu chi đầu tư tài chính (Ước năm 2026)

Ước năm 2026					
STT	Thu (cổ tức)		STT	Chi (trích dự phòng)	
1	CTCP – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương (13% bằng tiền)	106.981.875.000	1	Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Tân	8.527.200.000

Ước năm 2026

STT	Thu (cổ tức)		STT	Chi (trích dự phòng)	
2	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (dự kiến 16% bằng tiền)	23.160.638.400	2	Công ty Cổ phần Biwase Quảng Bình	5.172.000.000
3	Công ty cổ phần Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường (dự kiến 20% bằng tiền)	400.000.000	3	Công ty Cổ phần DV Cấp nước Gia Tân - Cẩm Mỹ	492.946.241
4	Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau (dự kiến 6,63% bằng tiền)	2.512.504.800			
5	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ (14% bằng tiền)	9.001.860.000			
6	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Phú Mỹ Vinh (dự kiến 8% tiền mặt, 4% cổ phiếu)	3.928.000.000			
Tổng cộng (1)		145.984.878.200	Tổng cộng (2)		14.192.146.241
Cân đối (1) - (2)		131.792.731.959			

• **Nhận định về các công ty liên kết phải trích dự phòng**

- **Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Tân:**

- + Sản lượng hòa vốn cần: 12.519.309 m³ (1 năm)
- + Sản lượng tiêu thụ trung bình hiện tại khoảng: 6.480.519 m³ (1 năm)
- + Khả năng đạt được điểm hòa vốn vào khoảng Quý 04/2027. Cơ sở ước tính dựa vào việc Công ty đang tiến hành đẩy nhanh quá trình đấu nối khu công nghiệp Long Khánh, Định Quán... và đấu nối các hộ dân.

- **Công ty Cổ phần Biwase Quảng Bình:**

- + Sản lượng hòa vốn cần: 5.777.693 m³ (1 năm)
- + Sản lượng trung bình hiện tại khoảng: 3.204.220 m³ (1 năm)
- + Khả năng đạt được điểm hòa vốn vào khoảng Quý 04/2026. Cơ sở ước tính dựa vào việc xin giá nước được chấp thuận ngày 01/10/2025. Bên cạnh đó Công ty cũng đang tập trung vào bán sỉ nên sản lượng và giá có khả năng cùng tăng.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Trần Thế Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC
THỦ DẦU MỘT**

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn
điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND

Lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2025
(đã được kiểm toán)



NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 - 03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04 - 05
Báo cáo tiến độ sử dụng vốn đã được kiểm toán	06 - 11
Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND	06 - 09
Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND	10 - 11

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND lũy kể đến ngày 31 tháng 12 năm 2025 (sau đây gọi chung là “Báo cáo tiến độ sử dụng vốn”) của Công ty.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 3702226772 đăng ký lần đầu ngày 07/11/2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, thay đổi lần thứ 11 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần ngày 27/08/2025 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở chính của Công ty tại Số 11B, đường Ngô Văn Trí, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Nguyễn Văn Trí	Chủ tịch	(Tái bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Nguyễn Thanh Phong	Thành viên	(Tái bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	Thành viên	(Tái bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Đoàn Minh Thiện	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Đặng Văn Pháp	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Võ Văn Bình	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Bà Nguyễn Thị Diên	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Trần Thế Hưng	Tổng Giám đốc	(Tái bổ nhiệm ngày 03 tháng 01 năm 2025)
Ông Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Văn Tân	Phó Tổng Giám đốc	

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Trưởng ban	(Tái bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Bà Nguyễn Thị Diên	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Trịnh Đình Tùng	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Bà Nguyễn Thị Mộng Thường	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Bà Lê Bạch Liên	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập Báo cáo này là Ông Nguyễn Văn Trí - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn kèm theo đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, tuân thủ các yêu cầu của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán. Trong quá trình lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn theo cơ sở lập báo cáo được mô tả tại Thuyết minh số 2 trong Bản Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tiến độ sử dụng vốn tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời, Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

CÔNG BỐ BÁO CÁO

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND đã được kiểm toán kèm theo, đã phản ánh trung thực, hợp lý tiến độ sử dụng vốn của Công ty, phù hợp với Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc thông qua Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 24/03/2023 của Hội đồng quản trị về việc phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2023 của Công ty; Nghị quyết Hội đồng quản trị số 63/NQ-HĐQT ngày 24/10/2023 về việc thống nhất triển khai phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ; Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/03/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2023; cũng như phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

CAM KẾT KHÁC

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2026

TM. Ban Tổng Giám đốc
Tổng Giám đốc

Trần Thế Hưng

Số: 230226.002/BCKH.KT1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành
Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2025 kèm theo của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một được lập ngày 23 tháng 02 năm 2026, từ trang 6 đến trang 11 bao gồm: Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND và Bản Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND (sau đây gọi chung là “Báo cáo tiến độ sử dụng vốn”). Báo cáo này được lập trên cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 2 trong Bản Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tiến độ sử dụng vốn của Công ty, phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 2 trong Bản Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tiến độ sử dụng vốn dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tiến độ sử dụng vốn của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tiến độ sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tiến độ sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn đã được lập và trình bày, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 2 trong Bản Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Vấn đề khác

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2 trong Bản Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn mô tả cơ sở lập báo cáo mà Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập để Công ty sử dụng cho mục đích công bố thông tin và đáp ứng yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước. Vì thế, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2026

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Phó Tổng Giám đốc



Phạm Anh Tuấn

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0777-2023-002-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Công Thương

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán số: 6403-2023-002-1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 426/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 11/12/2023)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I . GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên tổ chức phát hành (dãy đầu) : Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 11B, đường Ngô Văn Trí, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 0274 384 2255 - 842 277
Fax : 0274 384 1838
Website : <https://tdmwater.vn>
- Vốn điều lệ : 1.111.000.003.750 đồng
- Mã cổ phiếu (nếu có) : TDM
- Nơi mở tài khoản thanh toán : Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương
Số hiệu tài khoản : 650 105 1407
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 3702226772 đăng ký lần đầu ngày 07/11/2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, thay đổi lần thứ 11 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần ngày 27/08/2025 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch.
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không có.

II . CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

- Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một
- Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán đã phát hành : 10.000.000 cổ phiếu.
- Tổng vốn/số tiền đã huy động: 300.000.000.000 đồng; Tổng chi phí chào bán/phát hành: 153.661.111 đồng; Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 299.846.338.889 đồng.
- Ngày kết thúc đợt chào bán/ phát hành : 28/02/2024.

III . PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

1 . Phương án sử dụng vốn theo kế hoạch đã công bố

Theo phương án sử dụng vốn tại:

- Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc thông qua Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 24/03/2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2023 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT ngày 24/10/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;
- Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 426/GCN-UBCK ngày 11/12/2023 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước;

- Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT ngày 21/02/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc phân phối chào bán số cổ phiếu còn lại do cổ phiếu lẻ hoặc cổ phần không chào bán hết (Cổ phần cần phân phối);
- Nghị quyết số 18/NQ-HĐQT ngày 05/03/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2023 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Văn bản số 52/CPNTDM-NSQT ngày 05/03/2024 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2023;
- Văn bản số 1658/UBCK-QLCB ngày 14/03/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ra công chúng theo Báo cáo kết quả số 52/CPNTDM-NSQT ngày 05/03/2024 và tài liệu bổ sung đến ngày 13/03/2024.

Tổng số tiền huy động từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến 300.000.000.000 VND được sử dụng cho mục đích sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị (VND)	Thời gian dự kiến sử dụng
1	Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ	143.000.000.000	Trong năm 2023
2	Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp Nước Cà Mau	54.200.000.000	Trong năm 2023
3	Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp Nước Gia Tân	35.000.000.000	Trong năm 2023
4	Trả nợ vay gốc đến hạn cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Bình Dương	64.500.000.000	Từ năm 2023 và 2024
5	Trả một phần nợ vay gốc đến hạn cho Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam	3.300.000.000	Trong năm 2023
	Tổng cộng	300.000.000.000	

Tổng thu ròng từ đợt phát hành cổ phiếu là 299.846.338.889 VND, nhỏ hơn số tiền theo kế hoạch là 153.661.111 VND.

2. Phương án sử dụng vốn điều chỉnh

Theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần nước Thủ Dầu Một điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2023 như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị (VND)	Thời gian dự kiến sử dụng
1	Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ	143.000.000.000	Trong năm 2024
2	Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp Nước Cà Mau	54.192.710.000	Trong năm 2024
3	Trả nợ vay gốc đến hạn cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Bình Dương	93.802.924.835	Từ năm 2024 đến năm 2027
4	Trả một phần nợ vay gốc đến hạn cho Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam	9.004.365.165	Trong năm 2024 và năm 2025
	Tổng cộng	300.000.000.000	

Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/03/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 bổ sung nội dung Công ty được sử dụng số tiền nhàn rỗi chưa sử dụng đến để gửi tiền gửi tiết kiệm nhằm tối ưu hóa dòng tiền, trong thời gian chờ giải ngân để thực hiện đúng Phương án sử dụng vốn như trên.

3 . Tiến độ sử dụng vốn lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2025

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền theo phương án sử dụng vốn		Số tiền vốn đã sử dụng		Số tiền chưa sử dụng hết tại ngày 31/12/2025	Ghi chú
		Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025	VND	Lũy kế đến ngày 31/12/2025	VND		
		(1)	VND	(2)	(3)	(4) = (1) - (3)	(5)
1	Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ	143.000.000.000		-	143.000.000.000	-	
2	Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp Nước Cà Mau	54.192.710.000		-	54.192.710.000	-	
3	Trả nợ vay gốc đến hạn cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Bình Dương	93.802.924.835		30.022.924.835	67.272.924.835	26.530.000.000	(i)
4	Trả một phần nợ vay gốc đến hạn cho Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam	9.004.365.165		-	9.004.365.165	-	
	Tổng cộng	300.000.000.000		30.022.924.835	273.470.000.000	26.530.000.000	

(i) Tại ngày 31/12/2025, số tiền nhận rồi được Công ty sử dụng cùng một phần nguồn vốn khác để gửi tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương với tổng số tiền là 27.483.466.162 VND, lãi suất 6,0%/năm.

4 . Những thay đổi (nếu có)

Không có.

5 . Lý do thay đổi (nếu có)

Không có.

6 . Báo cáo tiến độ được công bố thông tin tại trang web: <https://tdmwater.vn>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2026

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Đinh Thị Thúy Nga



Nguyễn Duy Khang



Trần Thế Hưng

322
CÔNG
CỔ P
NÚ
Ủ D
7-TP.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND

1 . THÔNG TIN CHUNG

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 3702226772 đăng ký lần đầu ngày 07/11/2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, thay đổi lần thứ 11 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần ngày 27/08/2025 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở chính của Công ty tại Số 11B, đường Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh.

Lĩnh vực kinh doanh

Công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp nước sạch.

Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động chính của Công ty là khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch.

2 . CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 1.000 TỶ VND LÊN 1.100 TỶ VND

2.1 . Cơ sở lập báo cáo tiến độ sử dụng vốn

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập phù hợp với quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập dựa trên số tiền Công ty đã thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND; và số tiền đã được giải ngân thực tế để phục vụ cho các hạng mục theo phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nêu trên và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu, dòng tiền chi của Công ty. Trong đó:

- Số tiền thuần mà Công ty thu được từ đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ nêu trên đã được hạch toán vào tổng nguồn vốn đầu tư của chủ sở hữu của Công ty theo số tiền thực thu;
- Số tiền đã chi từ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nêu trên được ghi nhận theo số tiền thực tế giải ngân cho các hạng mục theo phương án sử dụng vốn đã được phê duyệt.

2.2 . Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập cho mục đích trình bày tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND của Công ty chỉ được sử dụng để báo cáo tiến độ sử dụng vốn theo kế hoạch sử dụng vốn đã được thông qua tại Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc thông qua Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 24/03/2023 của Hội đồng quản trị về việc phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2023 của Công ty; Nghị quyết Hội đồng quản trị số 63/NQ-HĐQT ngày 24/10/2023 về việc thống nhất triển khai phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ; Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/02/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/03/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2023.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập để giúp Công ty đáp ứng yêu cầu của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán; Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC cho mục đích công bố thông tin và đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

2.3 . Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 1.100 tỷ VND của Công ty được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND).

Người lập biểu



Đinh Thị Thúy Nga

Kế toán trưởng



Nguyễn Duy Khang

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2026



Tổng Giám đốc

Trần Thế Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC
THỦ DẦU MỘT**

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn
điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND

Lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2025
(đã được kiểm toán)



NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 - 03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04 - 05
Báo cáo tiến độ sử dụng vốn đã được kiểm toán	06 - 09
Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND	06 - 07
Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND	08 - 09

111
CÔNG
H NHIỆ
G KI
AA
PH
3702
CÔ
CỔ
N
THỦ
PHÚ LỢI

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND lũy kể đến ngày 31 tháng 12 năm 2025 (sau đây gọi chung là “Báo cáo tiến độ sử dụng vốn”) của Công ty.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 3702226772 đăng ký lần đầu ngày 07/11/2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, thay đổi lần thứ 11 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần ngày 27/08/2025 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở chính của Công ty tại Số 11B, đường Ngô Văn Trí, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Nguyễn Văn Trí	Chủ tịch	(Tái bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Nguyễn Thanh Phong	Thành viên	(Tái bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	Thành viên	(Tái bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Đoàn Minh Thiện	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Đặng Văn Pháp	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Võ Văn Bình	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Bà Nguyễn Thị Diên	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Trần Thế Hưng	Tổng Giám đốc	(Tái bổ nhiệm ngày 03 tháng 01 năm 2025)
Ông Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Văn Tân	Phó Tổng Giám đốc	

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Trưởng ban	(Tái bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Bà Nguyễn Thị Diên	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Trịnh Đình Tùng	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Bà Nguyễn Thị Mộng Thường	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Bà Lê Bạch Liên	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập Báo cáo này là Ông Nguyễn Văn Trí - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn kèm theo đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, tuân thủ các yêu cầu của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán. Trong quá trình lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn theo cơ sở lập báo cáo được mô tả tại Thuyết minh số 2 trong Bản Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tiến độ sử dụng vốn tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời, Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

CÔNG BỐ BÁO CÁO

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND đã được kiểm toán kèm theo, đã phản ánh trung thực, hợp lý tiến độ sử dụng vốn của Công ty, phù hợp với Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/03/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc thông qua Tờ trình số 36/TTr-HĐQT ngày 25/03/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Phương án Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025; Nghị quyết số 49/NQ-HĐQT ngày 15/05/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế ESOP phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBNV (ESOP) năm 2025; Nghị quyết số 60/NQ-HĐQT ngày 25/06/2025 của Hội đồng quản trị và Thông báo số 156/CPNTDM-NSQT ngày 25/06/2025 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động công ty; cũng như phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

CAM KẾT KHÁC

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2026

TM. Ban Tổng Giám đốc
Tổng Giám đốc
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NƯỚC
THỦ DẦU MỘT
P. PHÚ LỢI - TP. HỒ CHÍ MINH
Trần Thế Hưng

Số: 230226.003/BCKH.KT1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành
Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2025 kèm theo của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một được lập ngày 23 tháng 02 năm 2026, từ trang 6 đến trang 9 bao gồm: Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND và Bản Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND (sau đây gọi chung là “Báo cáo tiến độ sử dụng vốn”). Báo cáo này được lập trên cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 2 trong Bản Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tiến độ sử dụng vốn của Công ty, phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 2 trong Bản Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tiến độ sử dụng vốn dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tiến độ sử dụng vốn của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tiến độ sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tiến độ sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn đã được lập và trình bày, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 2 trong Bản Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Vấn đề khác

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2 trong Bản Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn mô tả cơ sở lập báo cáo mà Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập để Công ty sử dụng cho mục đích công bố thông tin và đáp ứng yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước. Vì thế, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2026

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Phó Tổng Giám đốc



Phạm Anh Tuấn

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0777-2023-002-1

Kiểm toán viên

Handwritten signature in blue ink.

Nguyễn Công Thương

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán số: 6403-2023-002-1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I . GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên tổ chức phát hành (đầy đủ) : Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 11B, đường Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 0274 384 2255 - 842 277
Fax : 0274 384 1838
Website : <https://tdmwater.vn>
- Vốn điều lệ : 1.111.000.003.750 đồng
- Mã cổ phiếu (nếu có) : TDM
- Nơi mở tài khoản thanh toán : Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương
Số hiệu tài khoản : 650 105 1407
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 3702226772 đăng ký lần đầu ngày 07/11/2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, thay đổi lần thứ 11 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần ngày 27/08/2025 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch.
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không có.

II . CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

- Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một
- Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán đã phát hành : 1.100.000 cổ phiếu.
- Tổng vốn/số tiền đã huy động: 27.500.000.000 đồng; Tổng chi phí chào bán/phát hành: 427.777.778 đồng;
Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 27.072.222.222 đồng.
- Ngày kết thúc đợt chào bán/ phát hành : 21/07/2025.

III . PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

1 . Phương án sử dụng vốn theo kế hoạch đã công bố

Theo phương án sử dụng vốn tại:

- Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCB ngày 25/03/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc thông qua Tờ trình số 36/TTr-HĐQT ngày 25/03/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Phương án "Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025";
- Nghị quyết số 40/NQ-HĐQT ngày 11/04/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế ESOP phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBNV (ESOP) năm 2025;
- Nghị quyết số 49/NQ-HĐQT ngày 15/05/2025 thay thế cho Nghị quyết số 40/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế ESOP phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBNV (ESOP) năm 2025;
- Thông báo số 2700/UBCK-QLCB ngày 20/06/2025 của Ủy ban chứng khoán nhà nước đã nhận tài liệu báo cáo phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
- Nghị quyết số 60/NQ-HQĐT ngày 25/06/2025 của Hội đồng quản trị và Thông báo số 156/CPNTDM-NSQT ngày 25/06/2025 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động công ty;

- Thông báo số 183/CPNTDM-NSQT ngày 22/07/2025 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty;
- Thông báo số 184/CPNTDM-NSQT ngày 22/07/2025 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về công bố thông tin thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành;
- Thông báo số 3928/UBCK-QLCB ngày 30/07/2025 của Ủy ban chứng khoán nhà nước đã nhận tài liệu báo cáo kết quả phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Tổng số tiền huy động từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến 27.500.000.000 VND được sử dụng cho mục đích sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị (VND)	Thời gian dự kiến sử dụng
1	Bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty	27.500.000.000	Trong năm 2025
	Tổng cộng	27.500.000.000	

Tổng thu ròng từ đợt phát hành cổ phiếu là 27.072.222.222 VND, nhỏ hơn số tiền theo kế hoạch là 427.777.778 VND.

2 . Tiến độ sử dụng vốn lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2025

Tình hình sử dụng số vốn thu được từ đợt phát hành lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2025 như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền theo phương án sử dụng vốn VND	Số tiền vốn đã sử dụng		Số tiền chưa sử dụng hết tại ngày 31/12/2025 VND
			Số tiền vốn sử dụng trong kỳ VND	Lũy kế đến ngày 31/12/2025 VND	
1	Bổ sung vốn lưu động:	27.500.000.000	27.500.000.000	27.500.000.000	-
1.1	Chi phí chào bán/phát hành	27.500.000.000	427.777.778	427.777.778	-
1.2	Bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty		27.072.222.222	27.072.222.222	
	Tổng cộng	27.500.000.000	27.500.000.000	27.500.000.000	-

3 . Những thay đổi (nếu có)

Không có.

4 . Lý do thay đổi (nếu có)

Không có.

5 . Báo cáo tiến độ được công bố thông tin tại trang web: <https://tdmwater.vn>

Người lập biểu


Đinh Thị Thúy Nga

Kế toán trưởng


Nguyễn Duy Khang

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2026

Tổng Giám đốc



Trần Thế Hưng

THUYẾT MINH BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND

1 . THÔNG TIN CHUNG

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 3702226772 đăng ký lần đầu ngày 07/11/2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, thay đổi lần thứ 11 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần ngày 27/08/2025 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở chính của Công ty tại Số 11B, đường Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh.

Lĩnh vực kinh doanh

Công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp nước sạch.

Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động chính của Công ty là khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch.

2 . CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 1.100 TỶ VND LÊN 1.111 TỶ VND

2.1 . Cơ sở lập báo cáo tiến độ sử dụng vốn

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập phù hợp với quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập dựa trên số tiền Công ty đã thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND; và số tiền đã được giải ngân thực tế để phục vụ cho các hạng mục theo phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nêu trên và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu, dòng tiền chi của Công ty. Trong đó:

- Số tiền thuần mà Công ty thu được từ đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ nêu trên đã được hạch toán vào tổng nguồn vốn đầu tư của chủ sở hữu của Công ty theo số tiền thực thu;
- Số tiền đã chi từ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nêu trên được ghi nhận theo số tiền thực tế giải ngân cho các hạng mục theo phương án sử dụng vốn đã được phê duyệt.

2.2 . Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập cho mục đích trình bày tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND của Công ty chỉ được sử dụng để báo cáo tiến độ sử dụng vốn theo kế hoạch sử dụng vốn đã được thông qua tại Nghị quyết số 02/NQ-DHĐCĐ ngày 25/03/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc thông qua Tờ trình số 36/TTr-HĐQT ngày 25/03/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Phương án Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025; Nghị quyết số 49/NQ-HĐQT ngày 15/05/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế ESOP phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBNV (ESOP) năm 2025; Nghị quyết số 60/NQ-HQĐT ngày 25/06/2025 của Hội đồng quản trị và Thông báo số 156/CPNTDM-NSQT ngày 25/06/2025 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động công ty

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập để giúp Công ty đáp ứng yêu cầu của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán; Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC cho mục đích công bố thông tin và đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

2.3 . Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán


Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.100 tỷ VND lên 1.111 tỷ VND của Công ty được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND).

Người lập biểu



Đinh Thị Thúy Nga

Kế toán trưởng



Nguyễn Duy Khang

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2026

Tổng Giám đốc



Trần Thế Hưng



BÁO CÁO NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2025 đến ngày 30/07/2025

(đã được kiểm toán)



NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 - 03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04 - 05
Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu đã được kiểm toán	06 - 11
Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu	06
Thuyết minh Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu	07 - 11

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2025 đến ngày 30/07/2025.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 3702226772 đăng ký lần đầu ngày 07/11/2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, thay đổi lần thứ 10 ngày 24/02/2025.

Trụ sở chính của Công ty tại số 11B, đường Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Nguyễn Văn Trí	Chủ tịch	
Ông Nguyễn Thanh Phong	Thành viên	
Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	Thành viên	
Ông Đoàn Minh Thiện	Thành viên	(Bỏ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Đặng Văn Pháp	Thành viên	(Bỏ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Võ Văn Bình	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Bà Nguyễn Thị Diên	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Trần Thế Hưng	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Tân	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Trưởng ban	
Bà Nguyễn Thị Diên	Thành viên	(Bỏ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Ông Trịnh Đình Tùng	Thành viên	(Bỏ nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Bà Nguyễn Thị Mộng Thường	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)
Bà Lê Bạch Liên	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 25 tháng 03 năm 2025)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và cho đến khi lập Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu này là Ông Nguyễn Văn Trí – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tăng, giảm nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu hay không;
- Lập và trình bày Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu;
- Lập Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tăng, giảm nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tăng, giảm nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2025 đến ngày 30/07/2025, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 08 năm 2025

TM. Ban Tổng Giám đốc
Tổng Giám đốc



Trần Thế Hưng

Số: 150825.004/BCKH.KT1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2025 đến ngày 30/07/2025
của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu kèm theo của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một được lập ngày 15 tháng 08 năm 2025, bao gồm: chỉ tiêu Vốn đầu tư của chủ sở hữu và Thặng dư vốn cổ phần tại ngày 30 tháng 07 năm 2025 và Thuyết minh Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu kèm theo được trình bày từ trang 6 đến trang 11.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình Nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một tại ngày 30 tháng 07 năm 2025, cũng như tình hình tăng, giảm Nguồn vốn chủ sở hữu cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2025 đến ngày 30/07/2025, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu.

Vấn đề khác

Báo cáo này chỉ sử dụng để xác nhận tình hình tăng, giảm nguồn vốn đầu tư của chủ sở hữu của Công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2025 đến ngày 30/07/2025 cho mục đích công bố thông tin và đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2025

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Phó Tổng Giám đốc



Phạm Anh Tuấn

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0777-2023-002-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Diệu Trang

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0938-2023-002-1

BÁO CÁO NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

Tại ngày 30 tháng 07 năm 2025

Mã số NGUỒN VỐN	Thuyết minh	30/07/2025 VND	01/07/2025 VND
VỐN CHỦ SỞ HỮU			
411 1. Vốn góp của chủ sở hữu	4	1.111.000.003.750	1.100.000.003.750
411a - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.111.000.003.750	1.100.000.003.750
412 2. Thặng dư vốn cổ phần	4	613.717.882.929	597.645.660.707
TỔNG CỘNG		1.724.717.886.679	1.697.645.664.457

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 08 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc


Đinh Thị Thúy Nga


Nguyễn Duy Khang



Trần Thế Hưng

THUYẾT MINH BÁO CÁO NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

kỳ kế toán từ ngày 01/07/2025 đến ngày 30/07/2025

1 . THÔNG TIN CHUNG

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 3702226772 đăng ký lần đầu ngày 07/11/2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, thay đổi lần thứ 10 ngày 24/02/2025.

Trụ sở chính của Công ty tại số 11B, đường Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh.

Vốn điều lệ của Công ty tại ngày 30 tháng 07 năm 2025 là 1.111.000.003.750 VND (Một nghìn một trăm mười một tỷ và ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng), tương đương 111.100.000 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 VND.

Lĩnh vực kinh doanh

Công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp nước sạch.

Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động chính của Công ty là khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch.

2 . CHẾ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY

2.1 . Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

2.2 . Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

2.3 . Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần phản ánh chênh lệch giữa mệnh giá, chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu và giá phát hành cổ phiếu và có thể là thặng dư dương (nếu giá phát hành cao hơn mệnh giá và chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu) hoặc thặng dư âm (nếu giá phát hành thấp hơn mệnh giá và chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu).

3 . MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG BÁO CÁO

Báo cáo này chỉ sử dụng để xác nhận tình hình tăng, giảm nguồn vốn đầu tư của chủ sở hữu của Công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2025 đến ngày 30/07/2025 cho mục đích công bố thông tin và đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

4 . VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU, THẶNG DƯ VỐN CỔ PHẦN

Chi tiết tăng, giảm vốn góp của chủ sở hữu và Thặng dư vốn cổ phần

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cộng
	VND	VND	VND
Số dư đầu kỳ	1.100.000.003.750	597.645.660.707	1.697.645.664.457
Tăng vốn trong kỳ	11.000.000.000	16.072.222.222	27.072.222.222
- Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ	11.000.000.000	16.072.222.222	27.072.222.222
Số dư cuối kỳ	1.111.000.003.750	613.717.882.929	1.724.717.886.679

5 . KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

5.1 . Văn bản pháp lý

- Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/03/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một về việc thông qua Tờ trình số 36/TTr-HĐQT ngày 25/03/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Phương án "Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025";
- Nghị quyết số 40/NQ-HĐQT ngày 11/04/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một về việc ban hành Quy chế ESOP phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Cán bộ nhân viên (ESOP) năm 2025;
- Nghị quyết số 49/NQ-HĐQT ngày 15/05/2025 thay thế cho Nghị quyết số 40/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một về việc ban hành Quy chế ESOP phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Cán bộ nhân viên (ESOP) năm 2025;
- Thông báo số 2700/UBCK-QLCB ngày 20/06/2025 của Ủy ban chứng khoán nhà nước đã nhận tài liệu báo cáo phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
- Nghị quyết số 60/NQ-HĐQT ngày 25/06/2025 của Hội đồng quản trị và Thông báo số 156/CPNTDM-NSQT ngày 25/06/2025 của Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một về việc Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động công ty;
- Thông báo số 183/CPNTDM-NSQT ngày 22/07/2025 của Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một về kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty;
- Thông báo số 184/CPNTDM-NSQT ngày 22/07/2025 của Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một về công bố thông tin thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành;
- Thông báo số 3928/UBCK-QLCB ngày 30/07/2025 của Ủy ban chứng khoán nhà nước đã nhận tài liệu báo cáo kết quả phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

5.2 . Cổ phiếu phát hành

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một (TDM).
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 VND/1 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành là 1.100.000 cổ phiếu.
- Phương án phát hành: Theo chương trình lựa chọn cho lao động của Công ty (viết tắt là ESOP 2025) được tiến hành với mục tiêu ghi nhận sự đóng góp gắn bó của Cán bộ nhân viên vào sự phát triển của Công ty giai đoạn 2020-2025.
- Đối tượng chào bán: Thành viên Hội đồng quản trị (Bao gồm thư ký Hội đồng quản trị), Trưởng ban kiểm soát, Thành viên Ban Tổng Giám đốc công ty và nhân viên cấp trung, nhân viên chủ chốt của Công ty (Kế toán trưởng, Kế toán tổng hợp, Người quản trị Công ty, Kế toán, thủ quỹ, Quản đốc nhà máy, Phó quản đốc nhà máy).
- Giá phát hành: 25.000 VND/1 cổ phiếu.
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến tính theo mệnh giá: 11.000.000.000 VND.
- Thời gian thanh toán: Từ ngày 01/07/2025 đến ngày 21/07/2025.
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến tính theo giá phát hành: 27.500.000.000 VND.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không chào bán hết: Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký mua, nếu Cán bộ nhân viên không mua hết số lượng cổ phần được mua thì Hội đồng quản trị sẽ ra quyết định kết thúc đợt phát hành, số lượng cổ phiếu còn dư chưa được phân phối sẽ bị hủy.
- Hạn chế chuyển nhượng: Toàn bộ số cổ phần phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 02 (hai) năm kể từ đợt phát hành. Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, cán bộ nhân viên vẫn được đảm bảo các quyền dự Đại hội cổ đông, quyền nhận cổ tức, quyền mua cổ phiếu mới phát hành và các quyền khác đối với cổ phiếu phổ thông theo quy định của Luật Doanh Nghiệp và quy định của pháp luật hiện hành.
- Ngày kết thúc đợt phát hành: 21/07/2025.

370
CỔ
CỔ
N
THÙ
DẦU M

Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một

Số 11B, đường Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu

kỳ kế toán từ ngày 01/07/2025 đến ngày 30/07/2025

5.3 . Kết quả phát hành

TT	Đối tượng chào bán cổ phiếu	Mệnh giá cổ phiếu chào bán thành công (VNĐ/Cổ phiếu)	Giá chào bán cổ phiếu thành công (VNĐ/Cổ phiếu)	Số lượng cổ phiếu phát hành thành công	Số tiền thu về từ chào bán cổ phiếu		
					Số tiền tương ứng mệnh giá (VNĐ)	Chênh lệch giữa số tiền thu được với số tiền tương ứng theo mệnh giá (VNĐ)	Tổng cộng (VNĐ)
1	Thành viên Hội đồng quản trị (Bao gồm thư ký Hội đồng quản trị), Trưởng ban kiểm soát, Thành viên Ban Tổng Giám đốc công ty và nhân viên cấp trung, nhân viên chủ chốt của Công ty.	10.000	25.000	1.100.000	11.000.000.000	16.500.000.000	27.500.000.000
	Tổng cộng			1.100.000	11.000.000.000	16.500.000.000	27.500.000.000

267
GT
HÀ
C
UM
1-7-8

5.4 . Tổng hợp kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán:	1.100.000	cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu phát hành trong kỳ:	1.100.000	cổ phiếu
Tổng số tiền thu từ việc chào bán cổ phiếu:	27.500.000.000	VND
Tổng chi phí phát hành (gồm chi phí tư vấn phát hành, chi phí phí kiểm toán,...)	427.777.778	VND
Tổng thu ròng từ đợt chào bán:	27.072.222.222	VND
Trong đó:		
- Số tiền thu tương ứng với mệnh giá	11.000.000.000	VND
- Thặng dư vốn cổ phần	16.072.222.222	VND
Tổng vốn tăng sau đợt phát hành:	27.072.222.222	VND
Trong đó:		
- Giá trị theo mệnh giá	11.000.000.000	VND
- Thặng dư vốn cổ phần	16.072.222.222	VND

5.5 . Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu tại ngày 30/07/2025

<u>Cổ đông</u>	<u>30/07/2025</u>	<u>Tỷ lệ</u>	<u>01/07/2025</u>	<u>Tỷ lệ</u>
	<u>VND</u>	<u>%</u>	<u>VND</u>	<u>%</u>
Công ty cổ phần Chứng khoán Vietcap	155.100.000.000	13,96	155.100.000.000	14,10
Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Quỳnh Phúc	77.799.990.000	7,00	77.799.990.000	7,07
Công ty TNHH Thương mại N.T.P	55.000.000.000	4,95	46.000.000.000	4,18
Ông Phạm Văn Chiến	61.000.000.000	5,49	61.000.000.000	5,55
Các cổ đông khác	762.100.013.750	68,60	760.100.013.750	69,10
Tổng vốn chủ sở hữu sau phát hành	<u>1.111.000.003.750</u>	<u>100,00</u>	<u>1.100.000.003.750</u>	<u>100,00</u>

5.6 . Cổ phiếu

	<u>30/07/2025</u>	<u>01/07/2025</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	111.100.000	110.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	111.100.000	110.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	111.100.000	110.000.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	111.100.000	110.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	111.100.000	110.000.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/cổ phiếu.

6 . SỐ LIỆU SO SÁNH

Số liệu so sánh trên Báo cáo Nguồn vốn chủ sở hữu là số liệu của Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2025 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC soát xét.

Người lập biểu


Đinh Thị Thúy Nga

Kế toán trưởng


Nguyễn Duy Khang

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 08 năm 2025

Tổng Giám đốc


Trần Thế Hưng



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn- Website: tdmwater.vn

Số: 07/BC-HĐQT

Phú Lợi, ngày 03 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO VỀ QUẢN TRỊ & KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG TƯƠNG LAI

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty được thông qua ngày 25/3/2025;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2025 như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1.1 Giới thiệu chung

Tên Công ty đại chúng	CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT
Tên viết tắt	TDMWATER
Mã chứng khoán	TDM
Địa chỉ trụ sở chính	11B Ngô Văn Trị, P Phú Lợi, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại	84 274 3842255
Ngành nghề kinh doanh chính	Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch; kinh doanh các dịch vụ ngành nước và các dịch vụ khác theo quy định
Vốn điều lệ	1.111.000.000.000 đồng
Số lượng cổ phiếu lưu hành	111.100.000 cổ phiếu

1.2. Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

- Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một nhiệm kỳ 2025 – 2030 có 5 thành viên gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết (chốt đến ngày 31/12/2025)	Ghi chú
1	Ông. Nguyễn Văn Trí	Chủ tịch HĐQT	Sở hữu cá nhân: 280.000 CP (0,25%) Đại diện cho Công ty Quỳnh Phúc: 7.779.999 CP (7,00%)	Tái cử ngày 25/3/2025
2	Ông. Đoàn Minh Thiện	Thành viên HĐQT	Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%)	Trúng cử ngày 25/3/2025
3	Ông. Nguyễn Hữu Nghĩa	TV HĐQT Độc lập	Sở hữu cá nhân: 100.000 CP (0,09%)	Tái cử ngày 25/3/2025
4	Ông. Nguyễn Thanh Phong	Thành viên HĐQT	Sở hữu cá nhân: 1.100.600 CP (0,99%) Đại diện cho Công ty N.T.P: 5.500.000 CP (4,95%)	Tái cử ngày 25/3/2025
5	Ông. Đặng Văn Pháp	Thành viên HĐQT	Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%)	Trúng cử ngày 25/3/2025

- HĐQT hết nhiệm kỳ 2020 – 2025 ngày 25/03/2025 là Bà. Nguyễn Thị Diên và Ông. Võ Văn Bình.

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025:

1.3.1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện các cuộc họp để hoạch định và đề ra những kế hoạch, phương hướng thuộc thẩm quyền theo định của HĐQT. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định về những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia của đại diện Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty. Tổng hợp ghi nhận sự tham gia của các thành viên HĐQT tại các cuộc họp HĐQT trong năm 2025 như sau:

TT	Họ tên thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ tham dự	Lý do vắng
1	Ông. Nguyễn Văn Trí	Chủ tịch HĐQT	100%	
2	Ông. Đoàn Minh Thiện	Thành viên HĐQT	100%	
3	Ông. Nguyễn Hữu Nghĩa	Thành viên HĐQT độc lập	100%	
4	Ông. Nguyễn Thanh Phong	Thành viên HĐQT	100%	
5	Ông. Đặng Văn Pháp	Thành viên HĐQT	100%	

6	Bà. Nguyễn Thị Diên	Thành viên HĐQT	100%	
7	Ông. Võ Văn Bình	Thành viên HĐQT	100%	

Chi tiết các nội dung cuộc họp tại Báo cáo quản trị của công ty năm 2025 đã được công bố thông tin và đăng tải trên website công ty ngày 26/01/2026.

1.3.2 Công tác quản trị và điều hành của HĐQT

- Thực hiện theo Điều lệ Công ty và quy chế nội bộ về quản trị công ty, với kiến thức đã được đào tạo với vai trò HĐQT trong quản trị doanh nghiệp, các thành viên HĐQT đã thực hiện việc quản trị, điều hành các hoạt động của công ty, đảm bảo các chỉ tiêu đề ra tại Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Quy chế hoạt động, Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt trong việc thực thi các nội dung Nghị quyết đại hội đồng cổ đông 2025 đề ra, các mục tiêu sản xuất kinh doanh luôn được theo dõi, kiểm soát hàng tháng, quý định kỳ và bất thường.

- Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban Tổng Giám đốc và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo kịp thời mang lại giá trị gia tăng cho Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty. Nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ, kiểm tra việc thực thi công việc theo sự phân công nhiệm vụ hoặc phân cấp từ Hội đồng quản trị. Chỉ đạo thực hiện việc tuân thủ công bố thông tin theo quy định.

1.3.3 Tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành Công ty trong năm 2025

Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động cho HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành Công ty đã được chi trả theo đúng quy định của pháp luật và trong mức chi phí do ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 phê duyệt, chi tiết tại trang 41, 42 BCTC 2025 của Công ty.

1.3.4. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, nhằm đảm bảo lợi ích Cổ đông và Người lao động. Tổng Giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty đề ra.

HĐQT Công ty luôn bám sát và chỉ đạo kịp thời quá trình SXKD, đưa ra những quyết định đúng đắn mang lại hiệu quả cho Công ty cụ thể như:

+ Chỉ đạo bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã đề ra, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.

+ Định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cho Hội đồng quản trị; đồng thời qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị cũng đề ra phương hướng trong thời gian tới để xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu kinh tế tài chính khác của Công ty.

+ Tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

+ Triển khai thủ tục pháp lý và thi công tuyến ống nước thô D1500 dự án HTCN Khu vực Bàu Bàng.

+ Triển khai thi công và hoàn thành tuyến ống chuyển tải nước thô DN1600 từ công trình thu Tân Ba về Nhà máy nước Dĩ An.

+ Triển khai các hoạt động đầu tư tài chính tại các Công ty hoạt động cùng lĩnh vực.

Kiểm tra việc thực hiện các quy định do Hội đồng quản trị ban hành và tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, của các cơ quan chức năng.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY NĂM 2025

2.1 Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua ngày 25/3/2025, Hội đồng quản trị luôn theo sát và kiên quyết chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nội dung kế hoạch đề ra. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc được giám sát thường xuyên với Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty đạt mục tiêu đề ra, cụ thể:

+ Tổng doanh thu thực hiện: **655,9** tỷ đồng, đạt 124% kế hoạch (**529,8** tỷ đồng), đạt 115% so với thực hiện năm 2024 (571,6 tỷ đồng).

+ Lợi nhuận sau thuế: **209,6** tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch (**194,5** tỷ đồng), đạt 103% so với thực hiện năm 2024 (204,4 tỷ đồng).

+ Cổ tức chi trả bằng tiền mặt: 13%/vốn điều lệ.

+ Thu nhập Người lao động ổn định.

+ Các quỹ đều được trích theo NQ ĐHĐCĐ 2025 và sử dụng đúng quy định.

+ Đầu tư xây dựng cơ bản: Hoàn thành thực hiện tuyến ống chuyển tải nước thô DN1600mm, L = 4.348m thuộc NMN Dĩ An, triển khai đầu tư tuyến ống nước thô D1500mm, L= 8.400m thuộc dự án HTCN Khu vực Bàu Bàng, các công trình phát huy hiệu quả ngay khi đưa vào sử dụng.

+ Công tác bảo dưỡng nhà máy được thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo được chất lượng sản phẩm nước cung cấp.

+ Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ 1% (tương đương 1,1 triệu cổ phần) theo chương trình ESOP tại Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua ngày 25/3/2025. Đã sử dụng hết và đúng mục đích sử dụng vốn phát hành theo đúng quy định.

Nhìn chung, tình hình sản xuất kinh doanh chung của các doanh nghiệp trong tỉnh Bình Dương cũ còn nhiều khó khăn, Ban Tổng Giám đốc đã hết sức nỗ lực cơ bản hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch chính và triển khai thực hiện đúng theo chủ trương, nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đề ra.

2.2 Về công tác quản trị tài chính và trích lập các quỹ:

Công tác quản trị tài chính luôn được Hội đồng quản trị chú trọng. Công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, trong xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo quy định của pháp luật.

2.3 Tổng hợp tình hình đầu tư tài chính của Công ty đến 31/12/2025

STT	Tên Công ty	Giá trị đầu tư (triệu đồng)	Số lượng cổ phiếu sở hữu (cp)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
1	Công ty CP - Tổng Công ty Nước - Môi trường Bình Dương	1.061.163	82.293.750	37,42	
2	CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường	5.480	200.000	25,00	
3	CTCP Cấp nước Cà Mau	55.004	3.789.600	24,39	
4	CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ	196.082	6.429.900	22,96	
5	CTCP Nước Biwase Long An	346.056	21.500.000	22,26	
6	CTCP Cấp nước Gia Tân	173.896	15.979.235	25,05	
7	CTCP Biwase Quảng Bình	65.262	6.469.875	43,10	
8	CTCP Dịch vụ Cấp nước Gia Tân - Cẩm Mỹ	15.000	1.500.000	25,00	
9	CTCP Cấp nước Đồng Nai	196.918	14.475.399	12,06	
10	CTCP Đầu tư và Xây dựng Phú Mỹ Vinh	169.478	4.910.000	10,00	
11	CTCP Nước Biwase Cần Thơ	26.000	1.200.000	10,17	
	Tổng cộng	2.310.340	158.747.759		

IV. KẾ HOẠCH NĂM 2026, GIẢI PHÁP QUẢN TRỊ & ĐỊNH HƯỚNG TƯƠNG LAI

Phát huy những kết quả đạt được của năm 2025, tiếp tục thực hiện các giải pháp trong điều hành sản xuất, kinh doanh, phấn đấu hoàn thành hoặc vượt mức các chỉ tiêu kế

hoạch năm 2026. Đảm bảo chất lượng sản phẩm, dịch vụ cung cấp và thực hiện tốt kế hoạch cấp nước an toàn.

4.1 Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

- + Sản lượng Nước sản xuất: tăng $\geq 15\%$ so với thực hiện năm 2025;
- + Sản lượng Nước thương phẩm: tăng $\geq 15\%$ so với thực hiện năm 2025;
- + Tổng doanh thu: dự kiến $\geq 500,8$ tỷ đồng. Trong đó: Doanh thu sản xuất nước: $\geq 350,9$ tỷ đồng.
- + Lợi nhuận trước thuế dự kiến khoảng ≥ 240 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế: ≥ 225 tỷ đồng.
- + Đảm bảo thực hiện công tác sửa chữa, tu bổ, mua sắm thiết bị để đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- + Cổ tức dự kiến 13%/vốn điều lệ.
- + Chỉ tiêu kế hoạch trong các năm tiếp theo: các chỉ tiêu Sản xuất đảm bảo tăng trưởng tối thiểu 3%, các công trình được thực hiện đúng tiến độ và đảm bảo đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu. Đầu tư tài chính có chọn lựa vào các lĩnh vực chủ yếu của doanh nghiệp và tham gia quản trị hiệu quả nhằm phát huy hiệu quả đầu tư.

4.2 Các giải pháp cần tập trung chỉ đạo thực hiện như sau:

1. Về điều hành quản lý sản xuất:

- Tăng cường công tác quản trị, giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra.
- Nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc phục vụ để khách hàng luôn đạt sự hài lòng về chất lượng dịch vụ, đảm bảo tính an toàn, sạch sẽ của chất lượng sản phẩm cung cấp.
- Quan tâm chỉ đạo, phối hợp với các công ty liên kết có vốn góp từng bước lên kế hoạch kinh doanh có lãi, góp phần tăng doanh thu cho công ty.
- Luôn giữ an toàn cho nhà máy, bảo dưỡng theo định kỳ đảm bảo xanh, sạch, đẹp của các nhà máy nước, đảm bảo vấn đề môi trường, truyền dữ liệu nước khai thác online và tuân thủ các quy định trong quá trình sản xuất và cung cấp nước.

2. Về dịch vụ cấp nước:

- Phối hợp, hỗ trợ BIWASE thực hiện các giải pháp tăng cường tiêu thụ nước. Tiếp tục phát triển thị trường nước sạch, đáp ứng tốt nhu cầu nước sạch đô thị.

3. Về triển khai thực hiện các dự án:

- Đầu tư hệ thống cấp nước khu vực Bầu Bàng công suất 320.000m³/ngày đêm, Giai đoạn 1: công suất 100.000m³/ngày đêm, Phân kỳ 1: công suất 50.000m³/ngày đêm (năm 2024 – 2026) với giá trị đầu tư 208 tỷ đồng (đã bao gồm VAT).
- Đầu tư Tuyến ống chuyển tải nước thô D1500, từ Trạm bơm nước thô Trừ Văn Thố về Nhà máy Nước Bầu Bàng, tổng vốn đầu tư dự kiến 382 tỷ đồng (đã bao gồm VAT).

- Tiếp tục tìm nguồn vốn với lãi suất tốt để đầu tư thực hiện các dự án sản xuất kinh doanh của Công ty phục vụ cấp nước và thi công nâng cấp công suất nhà máy. Hiện Công ty đang tích cực làm việc phối hợp với JICA và ADB để hoàn tất việc các bước cuối cùng của hợp đồng vay vốn.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một năm 2025 và định hướng phát triển trong tương lai của Công ty kính trình Đại hội.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, Ban TGD Cty;
- Lưu: VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NƯỚC
THỦ DẦU MỘT
P. PHỤ LỢI - TP. HỒ CHÍ MINH



Nguyễn Văn Trí

C.P.



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Đt:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn

Số: 6A/BC-HĐQT

Phú Lợi, ngày 27 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Về cơ cấu tổ chức

Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ gồm 05 thành viên. Trong đó có 01 thành viên độc lập, 04 thành viên không điều hành. Toàn bộ các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ và tích cực vào các hoạt động quản trị công ty đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty.

2. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT

- Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo và theo đúng các quy định về tổ chức cuộc họp. Nội dung các cuộc họp đã được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cân trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý... đều đã được thảo luận/trao đổi thường xuyên giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

3. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT

- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHCĐ đề ra và tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị nội bộ và các thông lệ chuẩn mực về Quản trị Công ty.
- Chủ tịch HĐQT đã phân công, phân nhiệm cho các thành viên thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ.
- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nội dung đã được ĐHCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.
- HĐQT đã tham gia cùng Ban Tổng Giám đốc triển khai các hoạt động nhằm bồi đắp văn hóa của doanh nghiệp.
- HĐQT đã có thái độ hành xử rất chuyên nghiệp, vai trò chủ động mang tính cam kết cao, có hoạch định rõ ràng và quản lý rủi ro cao, điều tiết các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn hiệu quả mang lại thành tựu bền vững của Công ty trong năm qua.

4. Về việc giám sát TGD và Ban điều hành

- Nhìn chung, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban TGD, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi thực tiễn yêu cầu.
- HĐQT thường xuyên xem xét các báo cáo của TGD và trao đổi với Ban điều hành để nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty cũng như cập nhật nhanh nhất các thông tin kinh doanh, đầu tư dự án...



- HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ Ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp Công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của cổ đông.

5. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD

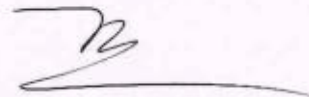
Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý liên quan ... luôn nhận được sự hợp tác tốt.

6. Kết luận

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do ĐHCĐ giao.
- Các hoạt động của HĐQT trong năm 2025 tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty và quy định pháp luật.
- Tất cả các thành viên HĐQT đã tuân thủ các quy định trong việc tham gia các cuộc họp HĐQT, thảo luận, biểu quyết độc lập, khách quan trên cơ sở đảm bảo cao nhất lợi ích của cổ đông Công ty.

Trên đây là Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập về tình hình quản trị hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một năm 2025.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP



Nguyễn Hữu Nghĩa





CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Dt: 0274 3842255-3842277 - Fax: 0274 3841838 - Email: contact@tdmwater.vn - Website: tdmwater.vn

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025
(Đã kiểm toán)

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: Đồng.

STT	Nội dung	31/12/2025	01/01/2025
1	2	3	4
I	Tài sản ngắn hạn	657.457.769.015	443.027.223.150
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	263.928.635.098	136.548.672.094
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	156.900.000.000	27.483.466.162
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	156.450.098.227	266.431.095.588
4	Hàng tồn kho	77.252.978.750	11.844.567.693
5	Tài sản ngắn hạn khác	2.926.056.940	719.421.613
II	Tài sản dài hạn	2.366.200.693.071	2.953.089.266.290
1	Các khoản phải thu dài hạn		123.939.734.982
2	Tài sản cố định	695.853.408.537	586.769.221.661
	- Tài sản cố định hữu hình	648.512.430.793	540.972.696.345
	- Tài sản cố định vô hình	47.340.977.744	45.796.525.316
3	Tài sản dở dang dài hạn	7.478.420.305	21.075.561.465
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.662.384.928.737	2.220.887.674.913
5	Tài sản dài hạn khác	483.935.492	417.073.269
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	3.023.658.462.086	3.396.116.489.440
IV	Nợ phải trả	505.444.386.682	811.301.102.358
1	Nợ ngắn hạn	238.256.386.682	266.427.729.238
2	Nợ dài hạn	267.188.000.000	544.873.373.120
V	Vốn chủ sở hữu	2.518.214.075.404	2.584.815.387.082
1	Vốn chủ sở hữu	1.100.000.003.750	1.111.000.003.750
	- Vốn góp của chủ sở hữu	1.100.000.003.750	1.111.000.003.750
2	Thặng dư vốn cổ phần	597.645.660.707	613.717.882.929
3	Quỹ đầu tư phát triển	447.342.762.916	480.048.021.267
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	373.225.648.031	380.049.479.136
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	3.023.658.462.086	3.396.116.489.440

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	544.406.057.033	506.113.099.465
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	544.406.057.033	506.113.099.465
3	Giá vốn hàng bán	286.790.585.123	361.614.794.138
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	257.615.471.910	144.498.305.327
5	Doanh thu hoạt động tài chính	26.933.342.162	149.493.949.287
6	Chi phí tài chính	45.116.475.140	59.528.861.763
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	9.325.942.209	30.727.930.536
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.194.830.163	15.743.929.300
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	225.237.508.769	218.719.463.551
9	Thu nhập khác	268.254.540	295.098.420
10	Chi phí khác	199.822.197	512.191.699
11	Lợi nhuận khác	68.432.343	-217.093.279
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	225.305.941.112	218.502.370.272
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	20.898.076.418	8.620.651.640
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	204.407.864.694	209.881.718.632
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.741	1.748

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

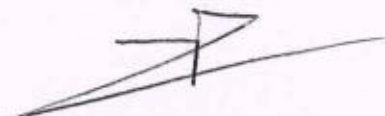
STT	Chỉ tiêu	ĐVT	01/01/2025	31/12/2025
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	78%	87%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	22%	13%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	0,17	0,24
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	0,83	0,76
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	2,44	1,62
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	2,76	1,66

226772-
 NG TY
 PHẢN
 ƯỚC
 ĐẦU MỘT
 TP. HỒ CHÍ

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	01/01/2025	31/12/2025
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	7%	6%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	38%	41%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH	%	8%	8%
	- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/D.thu thuần	%	41%	43%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	19%	19%

Phú Lợi, ngày 02 tháng 03 năm 2026

Kế toán trưởng



Nguyễn Duy Khang



Tổng Giám đốc

Trần Thế Hưng





Số: 35/BC-CPNTDM

Phú Lợi, ngày 03 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát;

Căn cứ Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo công tác quản lý, điều hành công ty năm 2025;

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty năm 2025, Ban kiểm soát thống nhất báo cáo trình đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS):**1. Cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát:**

Ban kiểm soát của Công ty gồm 3 thành viên, được Đại hội đồng cổ đông bầu gồm:

- Bà: Nguyễn Thị Ngọc Thanh – Trưởng Ban
- Bà: Nguyễn Thị Diên – Thành viên
- Ông: Trịnh Đình Tùng – Thành viên

2. Các hoạt động của Ban Kiểm Soát trong năm 2025:**2.1 Các cuộc họp trong năm 2025:**

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết
1	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	3/3	100%	100%
2	Nguyễn Thị Diên	3/3	100%	100%
3	Trịnh Đình Tùng	3/3	100%	100%

Ban Kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ chính như sau:

- Kiểm tra, Giám sát các hoạt động của Hội đồng Quản trị (HĐQT) việc thực hiện đúng theo Điều lệ hoạt động của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT Công ty ban hành.

- Giám sát việc quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, đầu tư vào các công ty liên kết của Ban Tổng Giám đốc.

- Theo dõi tình hình đầu tư, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, hoạt động của các Công ty con, Công ty liên kết có vốn góp của Công ty.



- Kiểm tra tính pháp lý, hợp pháp, trung thực và chuẩn mực trong công tác hạch toán kế toán, kiểm tra các số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý, bán niên, thường niên; các hợp đồng, chứng từ kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính có kiểm toán bán niên, thường niên của Công ty.

- Kiểm tra, kiểm soát tính pháp lý, trung thực các hồ sơ xây dựng cơ bản, các hợp đồng trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng trình tự, quy định hiện hành.

- Theo dõi việc tổng hợp và cân đối nguồn vốn đầu tư trung, dài hạn của Công ty.

- Hỗ trợ tìm nguồn vốn vay ưu đãi cho dự án nâng công suất hệ thống cấp nước khu vực Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện theo Nghị quyết và các công việc khác.

- Đề xuất lựa chọn công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo Tài chính hàng năm.

2.2 Kế hoạch, định hướng công tác của Ban Kiểm Soát năm 2026:

- Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Kiểm soát các trình tự pháp lý, hiệu quả thực hiện công tác đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty. Đảm bảo công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng cơ bản đúng đắn, minh bạch, tiết kiệm chi phí, tối ưu hóa hiệu quả của dự án, công trình.

- Giám sát thực hiện công tác pháp lý, công bố thông tin phù hợp, đúng theo quy định Luật chứng khoán.

- Giám sát HĐQT, Ban Điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2026 đề ra.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

2.3 Tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm Soát:

Thành viên Ban Kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác sẽ được cân đối từ trong các chỉ tiêu được trích theo quy định và Nghị quyết đại hội. Chi tiết tại phần thuyết minh Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2025 (trang 41) đã được kiểm toán của Công ty, được công bố thông tin và đăng tải trên Website của Công ty.

Các cuộc họp trong năm của BKS gồm các nội dung chính như sau: 4 cuộc họp

- Phân công công việc các thành viên, rà soát các Nghị quyết mà đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

- Giám sát, kiểm tra việc thực thi các Nghị quyết của Ban Giám đốc công ty. Các trình tự pháp lý dự án, xây dựng cơ bản theo đúng chủ trương, phương án đã đề ra.

- Giám sát tình hình sử dụng vốn đầu tư của Ban giám đốc, hạch toán chi phí của bộ phận kế toán.

II. Đánh giá công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025:

1. Công tác quản lý của Hội đồng Quản trị:

- Hội đồng Quản trị công ty đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quy chế hoạt động của HĐQT. Các phiên họp được tiến hành đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty. Nội dung các phiên họp là những vấn đề thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT.

- Giữa các phiên họp định kỳ của Hội đồng Quản trị, khi cần giải quyết các vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động của Công ty, Hội đồng Quản trị đều tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, và có thông tin cho Ban Kiểm soát.

2. Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ Ban Tổng Giám đốc để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng kế hoạch năm 2025 đề ra, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

- Với nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, sự đoàn kết tập thể cùng với sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã từng bước khắc phục các tồn đọng, đảm bảo hoàn thành đúng kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của HĐQT.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và Cổ đông.

- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm vừa qua.

- Các cuộc họp HĐQT đều mời Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý điều hành Công ty.

- Các Nghị quyết ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành.

- Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty được thực hiện phù hợp và khoa học.

III. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025:

1. Công tác lập và kiểm tra Báo cáo tài chính:

BKS kiểm tra Báo cáo tài chính của năm 2025 và các báo cáo có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, BKS nhận xét như sau:

- Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành theo đúng quy định.

- Các chứng từ kế toán được thực hiện đầy đủ và lưu giữ gọn gàng, dễ dàng cho công tác kiểm tra, kiểm soát. Các biểu mẫu rõ ràng, đúng theo quy định.

- BKS thống nhất với số liệu BCTC năm 2025 của Công ty, báo cáo phản ánh trung thực tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2025.

2. Tăng vốn điều lệ:

- Theo Giấy CN chào bán cổ phiếu ra công chúng số 426/GCN-UBCK ngày 11/12/2023, công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ 10% (trương đương 10 triệu cổ phần) tại Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 28/3/2024.

- Hoàn trả một phần nợ gốc tại các tổ chức tín dụng như đã đăng ký mục đích sử dụng vốn cho Quỹ đầu tư phát triển Tỉnh Bình Dương. Tắt toán toàn bộ nợ gốc Ngân hàng Shinhan Việt Nam.

- Tại thời điểm 31/12/2025:

- + Tổng số tiền thu được theo phương án sử dụng vốn : 300.000.000.000 đồng
- + Số tiền đã sử dụng lũy kế đến ngày 31/12/2025 : 273.470.000.000 đồng
- + Số tiền chưa sử dụng hết tại ngày 31/12/2025 : 26.530.000.000 đồng

- Báo cáo tiến độ sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động 2025 lũy kế đến ngày 31/12/2025 (đã kiểm toán):

- + Tổng số tiền thu được theo phương án sử dụng vốn : 27.500.000.000 đồng
- + Số tiền đã sử dụng lũy kế đến ngày 31/12/2025 : 27.500.000.000 đồng
- + Số tiền chưa sử dụng hết tại ngày 31/12/2025 : 0 đồng

3. Nhận xét về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Thực hiện năm 2024	Tăng giảm so với thực hiện năm 2024	
				Tăng/Giảm	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	506.113	544.406	-38.293	-7%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu			-	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	506.113	544.406	-38.293	-7%
4	Giá vốn hàng bán	361.615	286.791	+74.824	+26%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	144.498	257.615	-113.117	-43.9%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	149.494	26.933	+122.561	+455%
	Trong đó :				
	- Cổ tức Biwase	106.982		+106.982	100%
	- Cổ tức Dowaco	23.161	17.370	+5.791	+33%
	- Cổ tức Wase	400	400	-	-
	- Cổ tức Cà Mau	2.512	1.948	+564	+29%
	- Cổ tức Cần Thơ	9.002		+9.002	+100%
	- Lãi tiền gửi	7.437	7.215	+222	+3%
7	Chi phí tài chính	59.529	45.116	+14.413	32%
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	30.728	9.326	+21.402	+229%
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.744	14.195	+1.549	+11%
9	Lợi nhuận từ HĐKD	218.719	225.237	-6.518	-3%
10	Thu nhập khác	295	268	+27	+10%

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Thực hiện năm 2024	Tăng giảm so với thực hiện năm 2024	
				Tăng/Giảm	Tỷ lệ (%)
11	Chi phí khác	512	200	+312	+156%
12	Lợi nhuận khác	(217)	68		
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	218.502	225.305	-6.803	-3%
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành	8.621	20.898	-12.277	-58.7%
15	Lợi nhuận sau thuế TNDN	209.881	204.407	+5.474	+3%
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)	1.748	1.741	+7	+100%

Nhận xét:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác cả năm 2025 là 655,902 tỷ đồng, tăng 84,295 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024 tỷ lệ tăng 15%; đạt 124% so với kế hoạch năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra là 529,810 tỷ đồng. Nguyên nhân tăng trong năm 2025, Công ty có ghi nhận doanh thu khoản cổ tức được chia từ Biwase, Cổ tức từ cấp nước Đồng Nai, Cổ tức từ Wase, Cà Mau, Cần thơ và lãi tiền gửi ... Đồng thời, sản lượng nước thương phẩm trong năm có giảm nhẹ.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2025 là 218,502 tỷ đồng, giảm 6,803 tỷ đồng so với thực hiện cùng kỳ năm trước (225,305 tỷ đồng) tương ứng với tỷ lệ giảm là 3%. Đạt 100% so với kế hoạch năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra là .

- Lợi nhuận sau thuế năm 2025 là 209,881 tỷ đồng, tăng 5,474 tỷ đồng so với kết quả thực hiện cùng kỳ năm 2024 là (204,407 tỷ đồng) tương ứng với tỷ lệ tăng 3 %. Đạt 108% so với kế hoạch năm 2025 theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra là (194,583 tỷ đồng).

- Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tăng, giảm so với kế hoạch	
				Tăng, giảm	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	529.810	655.902	+126.092	124%
2	Lợi nhuận trước thuế	218.633	218.213		100%
3	Lợi nhuận sau thuế	194.583	209.629	+15.046	108%

Qua bảng kết quả thực hiện kế hoạch năm 2025 nêu trên Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu mà Đại hội đồng cổ Đông đề ra cụ thể :

- Chỉ tiêu doanh thu và thu nhập khác đạt 655,902 tỷ đồng, vượt 126,092 tỷ đồng, đạt 124% so với kế hoạch mà Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 218,213 tỷ đồng; giảm 6,803 tỷ đồng, tương đương 100% kế hoạch mà Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 209,629 tỷ đồng; tăng 15,046 tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch mà Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đề ra.

4. Tình hình tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2025

Đơn vị tính: triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Tăng, giảm so với cùng kỳ năm 2024	
				Mức (+,-)	% (+,-)
I	Tổng tài sản	3.396.116	3.023.658	+372.458	+12%
A	Tài sản ngắn hạn	443.027	657.458	-214.431	-32.6 %
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	136.549	263.928	-127.379	-48.3%
1.1	Tiền	86.349	38.929	+47.420	+122%
1.2	Các khoản tương đương tiền	50.200	225.000	-174.800	-77.7%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	27.483	156.900	-129.417	-82.5%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	266.431	156.450	+109.981	+70%
4	Hàng tồn kho	11.845	77.253	-65.408	-84,7%
5	Tài sản ngắn hạn khác	719.421	2.926	+716.495	+146 %
B	Tài sản dài hạn	2.953.089	2.366.201	+586.888	+125 %
1	Tài sản cố định	586.769		-109.084	-15%
2	Tài sản dở dang dài hạn	21.076	7.478	+13.598	+182 %
3	Đầu tư tài chính dài hạn	2.220.888	1.662.385	+558.503	+33 %
4	Tài sản dài hạn khác	417	484	-67	-13.8 %
II	Tổng nguồn vốn	3.396.116	3.023.658	+372.458	+12 %
A	Nợ phải trả	811.301	505.444	+305.857	+60 %
1	Nợ ngắn hạn	266.428	238.256	+28.172	+11.8 %
2	Nợ dài hạn	544.873	267.188	+277.685	+103 %
B	Vốn chủ sở hữu	2.584.815	2.518.214	+66.601	+2.6%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	1.111.000	1.100.000		+1%
2	Thặng dư vốn cổ phần	613.718	597.646	+16.072	+2.7%
3	Quỹ đầu tư phát triển	480.048	447.343	+32.705	+7,3 %
4	Lợi nhuận ST chưa phân phối	380.049		+6.823	+ 1.8 %

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2025 là: 3.396,116 tỷ đồng, tăng 372,458 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024 với tỷ lệ tăng 12,5%

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2025 là 2.584,815 tỷ đồng, tăng 66,601 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024 với tỷ lệ tăng là 2,6 %. Nguyên nhân tăng do trích quỹ đầu tư phát triển năm 2024 tăng 32,705 tỷ đồng và Lợi nhuận chưa phân phối tăng 6,823 tỷ đồng.

- Nợ ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2025 là 266,428 tỷ đồng, so với tại thời điểm 31/12/2024 tăng 28,172 tỷ đồng. Nợ dài hạn tại thời điểm 31/12/2025 là 544,873 tỷ đồng, so với tại thời điểm 31/12/2024 tăng 277,685 tỷ đồng, tăng 3%.

- Tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là $0,3 < 1$ (811,301 tỷ đồng / 2.584,815 tỷ đồng). Nợ phải trả của Công ty thấp so với vốn chủ sở hữu, điều này cho thấy tình hình tài chính của Công ty tốt.

5. Các chỉ số tài chính và chỉ số đánh giá hiệu quả kinh doanh của Công ty năm 2025:

STT	Chỉ số	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	lần	0.87	0.78
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	lần	0.13	0.22
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	lần	0.24	0.17
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	lần	0.76	0.83
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	1.62	2.44
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1.7	2.76
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	6.18%	6.76%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	41.47%	37.55%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH (ROE)	%	8.12%	8.12%
	- Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần	%	43.22%	41.37%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	18.87%	18.58%

Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn tại ngày 31/12/2025 nhỏ hơn 1.

Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn tại ngày 31/12/2025 nhỏ hơn 1.

Khả năng thanh toán hiện hành tại ngày 31/12/2025 là 1.7 lần lớn hơn 1

Khả năng thanh toán nhanh tại ngày 31/12/2025 là 1.62 lần lớn hơn 1

Nhìn chung, các chỉ số phản ánh hiệu quả sản xuất kinh doanh ROA, ROE, ROS năm 2025 đều tăng so với cùng kỳ năm trước do vậy Công ty đang hoạt động có hiệu quả.

Chỉ số khả năng thanh toán hiện hành tại thời điểm 31/12/2025 với tỷ số $1.7 > 1$; tài sản lưu động lớn hơn nợ ngắn hạn, chứng tỏ khả năng thanh toán hiện hành của Công ty đáp ứng nhu cầu ngắn hạn tại thời điểm này.

Chỉ số khả năng thanh toán nhanh tại thời điểm 31/12/2025 với tỷ số $1.62 > 1$, điều này chứng tỏ khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty đáp ứng tốt tại thời điểm này.

5. Tình hình đầu tư tài chính:

Đến thời điểm 31/12/2025, Công ty đầu tư vào các Công ty liên doanh, liên kết và đơn vị khác với tổng vốn đầu tư là 2.310.340.039.817 đồng.

a. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết: 1.917.943.208.989 đồng.

- Công ty Cổ phần – Tổng Công ty Nước - Môi trường Bình Dương: Công ty nắm giữ 82.293.750 cổ phần, chiếm tỷ lệ 37,42 %, với tổng vốn đầu tư là 1.061.163.359.192 đồng.
- Công ty Cổ phần Tư Vấn Cấp thoát nước và Môi trường (Wase): Công ty nắm giữ 200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 25,00 %, với tổng vốn đầu tư là 5.480.000.000 đồng.
- Công ty Cổ phần Dịch vụ Cấp nước Gia Tân – Cẩm Mỹ: Công ty nắm giữ 1.500.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 25,00 %, với tổng vốn đầu tư là 15.000.000.000 đồng.
- Công ty Cổ phần Biwase Quảng Bình: Công ty nắm giữ 6.469.875 cổ phần, chiếm tỷ lệ 43,10 % tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Biwase Quảng Bình, với tổng vốn đầu tư là 65.261.559.960 đồng.
- Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Tân: Công ty nắm giữ 15.979.235 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,32 %, với tổng vốn đầu tư là 173.895.960.000 đồng.
- Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau: Công ty nắm giữ 3.789.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 24,39 %, với tổng vốn đầu tư là 55.004.149.200 đồng.
- Công ty Cổ Phần Cấp thoát nước Cần Thơ: Công ty nắm giữ 6.429.900 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 22,96%, với tổng vốn đầu tư là 196.082.347.304 đồng.
- Công ty Cổ phần Cấp nước Long An: Công ty nắm giữ 21.500.000 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 20,26%, với tổng vốn đầu tư là 346.055.833.333 đồng .

b. Đầu tư vốn vào đơn vị khác: 392.396.830.828 đồng.

- Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai: Công ty nắm giữ 14.475.399 cổ phần, chiếm tỷ lệ 12,06%, với tổng vốn đầu tư là 196.918.497.495 đồng.
- Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Phú Mỹ Vinh: Công ty nắm giữ 4.910.000 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 10%, với tổng vốn đầu tư là 169.478.333.333 đồng.
- Công ty Cp Nước Biwase Cần Thơ: Công ty nắm giữ 1.200.000 Cổ Phần, chiếm tỷ lệ 10%, với tổng vốn đầu tư là 26.000.000.000 đồng.

6. Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản :

1. Dự án: **Đầu tư hệ thống cấp nước khu vực Bàu Bàng** công suất 320.000 m³/ngày đêm -
Giai đoạn 1: công suất 100.000 m³/ngày đêm

- Dự toán phân kỳ 1: 208 tỷ (đã bao gồm VAT)
- Năm 2025 chưa thanh toán tạm ứng

Hiện dự án đang thi công theo thông báo số 310/TB-CPNTDM ngày 11/12/2025 thông báo khởi công xây dựng.

2. Dự án: **Tuyến ống chuyển tải nước thô D1500** từ Trạm bơm nước thô Trừ Văn Thố về Nhà máy nước Bàu Bàng

- Tổng đầu tư dự kiến: 382 tỷ (đã bao gồm VAT)
- Đã tạm ứng đến 31/12/2025: 175 tỷ

Dự án này đang hoàn thiện hồ sơ pháp lý

IV. Nhận xét, Kiến nghị:

1. Nhận xét:

Tại thời điểm báo cáo, tình hình tài chính của Công ty khá tốt. Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện đầy đủ các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, hoàn thành kế hoạch với tỷ lệ đạt 124%, vượt kế hoạch 24% theo Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra.

Công ty đã thực hiện và chấp hành tốt việc công bố thông tin phù hợp với quy định của Công ty đại chúng và thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho người lao động nộp đầy đủ các loại thuế theo đúng quy định.

2. Kiến nghị:

Đề nghị trong năm 2026, Công ty tiếp tục cố gắng phát huy những kết quả đạt được trong năm 2025 và hoàn thiện hơn nữa những mặt còn hạn chế.

Tiếp tục hoàn thiện về hồ sơ pháp lý thanh quyết toán công trình, đưa vào tài sản theo đúng quy định.

Nỗ lực tìm kiếm, huy động nguồn tài chính ưu đãi, có thời gian vay kéo dài, có điều kiện vay phù hợp để đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển, mở rộng phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần nước Thủ Dầu Một trong năm 2025.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Ngọc Thanh



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trí, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn- Website: tdmwater.vn

Số: 08/TTr-HĐQT

Phú Lợi, ngày 03 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/3/2025 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua.
- Căn cứ BCTC năm 2025 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chia cổ tức năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (Đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC năm 2025	209.881.718.632
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025 được phân phối	209.881.718.632
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế các năm trước	170.167.760.504
4	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối (4)=(2)+(3)	380.049.479.136
5	Phương án Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:	196.900.429.658
	- Chia cổ tức bằng tiền năm 2025: + 13% trên vốn điều lệ (01 cổ phiếu được nhận 1.300 đồng) + Ngày chốt quyền: 15/04/2026 + Ngày thanh toán: từ ngày 29/05/2026	144.430.000.000
	- Trích các quỹ	52.470.429.658
	+ Quỹ Đầu tư phát triển (17% LNST)	35.679.892.167
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% LNST)	10.494.085.932
	+ Quỹ thưởng của người quản lý (3%LNST)	6.296.451.559
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN chưa phân phối chuyển sang năm sau (6)=(4)-(5)	183.149.049.478

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Cty;
- Lưu: VT – HĐQT.



Nguyễn Văn Trí



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn - Website: tdmwater.vn

Số: 17/TTr-HĐQT

Phú Lợi, ngày 23 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2026 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một ("Công ty");
- Căn cứ Tờ trình của Ban Tổng Giám đốc số 39/TTr-CPNTDM ngày 23/03/2026.

Để đáp ứng nhu cầu tiếp tục duy trì tỷ lệ đầu tư vào Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương ("Biwase") và để thực hiện kế hoạch tái cơ cấu nợ nhằm giảm tỉ lệ nợ/vốn chủ sở hữu của Công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội xem xét và phê duyệt Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2026, cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một ("TDM").
2. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.
3. Mã chứng khoán: TDM.
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
5. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
6. Vốn điều lệ trước khi 1.111.000.000.000 đồng.

chào bán:

7. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 111.100.000 cổ phiếu.
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 111.100.000 cổ phiếu.
9. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
10. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 11.110.000 cổ phiếu.
11. Số lượng cổ phiếu sau khi chào bán thành công (dự kiến): 122.210.000 cổ phiếu.
12. Vốn điều lệ sau khi chào bán thành công (dự kiến): 1.222.100.000.000 đồng.
13. Giá chào bán: 43.500 đồng/cổ phiếu.
14. Nguyên tắc xác định giá chào bán: Giá trị sổ sách cổ phiếu Công ty cổ phần Nước Thủ Dầu Một tại thời điểm 31/12/2025 trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 là 23.266 đồng/cổ phiếu.
Giá đóng cửa của cổ phiếu TDM bình quân trong 30 phiên giao dịch gần nhất (từ ngày 21/01/2026 đến ngày 10/03/2026) là 57.576 đồng/cổ phiếu.
Xác định giá chào bán: Cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cổ đông hiện hữu, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, HĐQT đề xuất giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 43.500 đồng/cổ phiếu.
15. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 111.100.000.000 đồng.
16. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán dự kiến theo giá chào bán: 483.285.000.000 đồng.
17. Mục đích chào bán:
 - Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương, để duy trì tỷ lệ sở hữu cổ phiếu BWE;
 - Trả nợ vay ngân hàng đến hạn.
18. Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền.

19. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu.
Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu.
20. Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:01 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng với 01 quyền, cứ 10 quyền được mua 01 cổ phần mới).
21. Nguyên tắc làm tròn: Đối với phần lẻ cổ phần (nếu có) phát sinh khi cổ đông thực hiện quyền, để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng cổ phần chào bán, số lượng cổ phiếu cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
22. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
Cổ đông hiện hữu đang sở hữu cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được phân bổ quyền mua. Số cổ phiếu mua thêm từ việc thực hiện quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng.
23. Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho các đối tượng khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần. Quyền mua cổ phần sẽ hết hiệu lực tại ngày đến hạn thanh toán.
Quyền mua cổ phần được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo thỏa thuận giữa hai bên. Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.
24. Phương thức xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết: Số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết bao gồm (i) số cổ phần còn dư do cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ trong đợt chào bán, (ii) số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi tính toán cổ phần được mua của cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền và (iii) số cổ phần chênh lệch phát sinh giữa tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán (11.110.000 cổ phiếu) và tổng số lượng cổ phiếu thực tế chào bán theo tỷ lệ thực hiện quyền, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT chủ động quyết định chào bán tiếp số lượng cổ phiếu còn lại cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán là 45.000 đồng/cổ phiếu, bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu;
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định xử lý và phân phối số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết nêu trên cho các nhà đầu tư có nhu cầu và năng lực tài chính;

Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi chào bán tiếp cho Nhà đầu tư theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán;

Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện theo Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Nghị định 245/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật liên quan, bao gồm nhưng không hạn chế ở các điều kiện sau:

- Tuân thủ quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: “Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.”
- Đảm bảo các điều kiện chào bán quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

25. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: Không áp dụng.
26. Thời gian chào bán dự kiến: Dự kiến trong thời gian từ năm 2026-2027, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.
27. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến: Ủy quyền cho HĐQT đánh giá việc pha loãng về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền, pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần, pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần... tại thời điểm triển khai đợt chào bán và công bố thông tin này tại Bản cáo bạch và các văn bản khác trong hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ của Công ty.
28. Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm: Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán. HĐQT cam kết đăng ký chứng khoán bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và cam kết thực hiện đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định của pháp luật.
29. Thông qua Biện pháp ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đàm

đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài; bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

30. Thông qua các nội dung khác sau khi hoàn thành đợt phát hành: Thay đổi điều lệ: Thông qua tăng vốn điều lệ và sửa đổi mức vốn điều lệ quy định tại Điều lệ của Công ty theo kết quả thực tế phát hành.

Thay đổi giấy phép thành lập và hoạt động; giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Thông qua việc thay đổi giấy phép thành lập và hoạt động và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả thực tế phát hành.

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

- Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến là: **483.285.000.000 đồng**.
- Toàn bộ số tiền thu được từ phát hành cổ phiếu sẽ được sử dụng cho mục đích như sau:

Stt	Phương án sử dụng vốn thu được	Số tiền đầu tư dự kiến (VND)	Thời gian sử dụng dự kiến
1.	Đầu tư mua cổ phần BWE trong đợt phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương	433.685.000.000	Từ năm 2026, sau khi BWE được phép phân phối cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
2.	Trả nợ vay ngân hàng đến hạn	49.600.000.000	Từ năm 2026, khi công ty được phép sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán
	Tổng cộng	483.285.000.000	

3. ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định điều chỉnh phương án sử dụng vốn, bao gồm các phạm vi sau:

- Trong thời gian chờ thực hiện quyền mua cổ phiếu của BIWASE và đến hạn thanh toán các khoản vay ngân hàng, HĐQT được quyền sử dụng số tiền thu được bằng cách gửi tiền có kỳ hạn để tối ưu vốn của cổ đông;
- Tùy vào kết quả thực tế của đợt chào bán, HĐQT sử dụng vốn thu được phân bổ vào các mục đích theo thứ tự ưu tiên như sau:
 - Ưu tiên 1: Đầu tư mua cổ phần BWE trong đợt phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương;
 - Ưu tiên 2: Trả nợ vay ngân hàng đến hạn.
- Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như dự kiến, tùy vào tình hình thực tế, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:
 - Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán toàn bộ số cổ phiếu còn lại đảm

bảo phù hợp quy định của pháp luật;

- Ngoài ra, nếu không thu đủ số tiền huy động dự kiến của đợt chào bán, Công ty sẽ sử dụng nguồn vốn khác như vay ngân hàng và/hoặc các giải pháp khác phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra.

4. Thông tin chi tiết về Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình này.

III. CÁC NỘI DUNG UỶ QUYỀN

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt chào bán theo thẩm quyền nhưng không giới hạn các điều sau:

- Quyết định, thông qua các vấn đề chi tiết để thực hiện phương án chào bán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án chào bán, đảm bảo phù hợp quy định pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế, và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có) để đảm bảo đợt chào bán được thành công;
- Quyết định, thông qua các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt chào bán, kể cả hồ sơ đăng ký chào bán, cập nhật, giải trình, bổ sung hồ sơ đăng ký chào bán theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền (nếu có) phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và điều kiện thực tế của Công ty;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian cụ thể liên quan đến triển khai chào bán cổ phiếu và thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định. Tuy nhiên, HĐQT chỉ thực hiện các công việc này khi Công ty CP – Tổng công ty Nước – Môi trường Bình Dương được UBCKNN cấp Giấy phép chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng như phương án mà ĐHĐCĐ của BWE thông qua. Trường hợp Công ty BIWASE không được cấp Giấy phép chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng thì HĐQT TDM sẽ xin lại ý kiến ĐHĐCĐ về việc điều chỉnh/thay đổi mục đích sử dụng vốn tại kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất;
- Quyết định Phương thức xử lý số cổ phiếu còn lại, quyết định chào bán tiếp hoặc kết thúc đợt chào bán; quyết định tiêu chí, lựa chọn, đàm phán với nhà đầu tư, quyết định danh sách nhà đầu tư... phù hợp với Phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quy định của pháp luật;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết, bao gồm việc phân bổ, điều chỉnh (kể cả điều chỉnh danh sách ngân hàng, hợp đồng vay cần thanh toán, số tiền dự kiến thanh toán), kế hoạch chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán (kể cả trường hợp số tiền thu được không đủ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán), phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật;
- Quyết định, thông qua việc tiến hành các thủ tục cần thiết để: sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật, ban hành Điều lệ mới;
 - Thực hiện thủ tục điều chỉnh đăng ký kinh doanh của công ty sau khi hoàn tất đợt chào bán;
 - Quyết định, thông qua việc thực hiện các công việc liên quan để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt

Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình thực hiện các nội dung nêu trên, Hội đồng quản trị có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao/ủy quyền; (ii) thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ, ủy quyền cho các Cơ quan, Đơn vị, cá nhân tại Công ty: Thực hiện các công việc cần thiết theo quy định; Hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, tài liệu có liên quan; Thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để triển khai nhiệm vụ được giao và ủy quyền phù hợp với quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Cty;
- Lưu: VT – HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trí

15/11

**PHỤ LỤC 01: CHI TIẾT PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC
TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU
NĂM 2026**

1. Mục đích 1: Đầu tư mua cổ phần BWE trong đợt phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty CP – Tổng Công Ty Nước – Môi trường Bình Dương

- Tên cổ phiếu đầu tư: Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương.
- Mã cổ phiếu: BWE.
- Sàn niêm yết: HSX.
- Số lượng cổ phiếu đang sở hữu: 82.293.750 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu mua dự kiến: 11.756.250 cổ phiếu.
- Giá mua: 37.000 đồng/cổ phiếu.
- Căn cứ tính giá mua: Theo Tờ trình số 19/TTr-HĐQT ngày 23/03/2026 của Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương v/v thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2026.
- Giá trị cần đầu tư theo giá mua: 434.981.240.111 đồng.

Trong đó nguồn vốn được sử dụng để đầu tư:

- *Nguồn vốn được huy động thông qua đợt chào bán tăng VDL: 433.685.000.000 đồng;*
- *Nguồn vốn khác của Công ty: 1.296.240.111 đồng.*
- Tỷ lệ sở hữu của TDM tại BWE trước khi tham gia đầu tư thêm: 37,42% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu của TDM tại BWE sau khi đầu tư thêm (dự kiến): 37,42% vốn điều lệ.
- Mục tiêu đầu tư: Công ty CP – Tổng công ty Nước – Môi trường Bình Dương là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cấp nước sạch và xử lý môi trường – một ngành dịch vụ thiết yếu có nhu cầu ổn định và ít chịu tác động mạnh từ biến động kinh tế. Với vị thế là đơn vị cấp nước chủ lực tại Bình Dương và liên tục mở rộng sang các địa phương khác, BWE duy trì kết quả kinh doanh bền vững, dòng tiền ổn định và nền tảng tài chính an toàn. Cổ phiếu BWE có chính sách chi trả cổ tức tiền mặt đều đặn qua nhiều năm, mang lại nguồn thu nhập ổn định cho TDM.
- Với mục tiêu đầu tư dài hạn và tiếp tục duy trì tỷ lệ sở hữu tại BWE, Hội đồng quản trị Công ty trình ĐHCĐ phê duyệt việc tiếp tục góp vốn mua cổ phần của BWE trong đợt tăng vốn năm 2026.
- Thời gian đầu tư: Ngay khi BWE nhận được Giấy phép chào bán cổ phiếu ra công chúng và sau khi TDM huy động vốn thành công từ đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật.

2. Mục đích 2: Thanh toán các khoản vay nợ đến hạn trả

- 2.1.** Công ty cần huy động vốn để thanh toán các khoản nợ vay đến hạn trả với Ngân hàng, theo các Hợp đồng tín dụng sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Dư nợ vay tại 31/12/2025 (VNĐ)	Số nợ cần trả từ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng (VNĐ)	Thời gian dự kiến trả
	Dư nợ tại Ngân hàng Đại chúng TNHH KASIKORNBANK	288.000.000.000		Năm 2026-2027, khi công ty được phép sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán
1.	Thanh toán khoản vay tại Hợp đồng vay số CCS00004	129.600.000.000	14.400.000.000	
	<i>Khoản vay cần thanh toán tại 15/12/2026</i>		<i>14.400.000.000</i>	
2.	Thanh toán khoản vay tại Hợp đồng vay số CCS00008	158.400.000.000	35.200.000.000	
2.1	<i>Khoản vay cần thanh toán tại 14/12/2026</i>		<i>17.600.000.000</i>	
2.2	<i>Khoản vay cần thanh toán tại 14/06/2027</i>		<i>17.600.000.000</i>	
	Tổng cộng	288.000.000.000	49.600.000.000	

2.2. Chi tiết các khoản nợ vay cần thanh toán

Dư nợ tại Ngân hàng Đại chúng TNHH KASIKORNBANK: Thanh toán khoản vay tại Hợp đồng vay CCS00004 và CCS00008

- Ngày 12/06/2025, Công ty ký Hợp đồng cấp tín dụng số 229/2025/TL.OBU.01 với Ngân hàng Đại chúng TNHH Kasikornbank, thông tin khoản vay như sau:
 - Đồng tiền cho vay: USD;
 - Giá trị khoản vay cam kết ban đầu: 12.500.000 USD;
 - Giá trị khoản vay tính đến 31/12/2025: 10.992.894 USD;
 - Mục đích cho vay: mua 20.000.000 cổ phiếu của CTCP Nước Biwase-Long An;
 - Thời gian vay: 05 năm;
 - Tài sản bảo đảm cho khoản vay: 20.000.000 cổ phiếu của CTCP Nước Biwase-Long An.
- Ngày 23/06/2025, Công ty đã ký thỏa thuận cố định tỷ giá và lãi suất cho khoản vay theo Hợp đồng CCS00004 với các điều khoản như sau:
 - Ngày hoán đổi ban đầu: 30/06/2025;
 - Tỷ giá hoán đổi: 26.185 VND/USD;
 - Số tiền hoán đổi ban đầu của TDM (số tiền cho vay thực tế): 5.499.331,68 USD;
 - Số tiền giải ngân thực tế bằng Việt Nam Đồng: 144.000.000.000 VND;
 - Thời gian vay: 05 năm;
 - Lãi suất vay sau khi làm CCS (bằng VND): 7,1%/năm;
 - Giá trị dư nợ vay tại ngày 31/12/2025: 129.600.000.000 VND;
 - Thanh toán định kỳ: 6 tháng/lần;
 - Số tiền trả nợ mỗi kỳ: 14.400.000.000 VND.

- Ngày 30/07/2025, Công ty đã ký thỏa thuận cố định tỷ giá và lãi suất cho khoản vay theo Hợp đồng CCS00008 với các điều khoản như sau:
 - Ngày hoán đổi ban đầu: 05/08/2025;
 - Tỷ giá hoán đổi: 26.210 VND/USD;
 - Số tiền hoán đổi ban đầu của TDM (số tiền cho vay thực tế): 6.714.994,28 USD;
 - Số tiền giải ngân thực tế bằng Việt Nam Đồng: 176.000.000.000 VND;
 - Thời gian vay: 05 năm;
 - Lãi suất vay sau khi làm CCS: 7,1%/năm;
 - Giá trị dư nợ vay tại ngày 31/12/2025: 158.400.000.000 VND;
 - Thanh toán định kỳ: 6 tháng/lần;
 - Số tiền trả nợ mỗi kỳ: 17.600.000.000 VND.

2.3. Tuỳ theo thực tế về thời điểm và số tiền sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, ĐHĐCĐ giao cho HĐQT:

- Chủ động quyết định và lựa chọn thứ tự ưu tiên thanh toán các khoản vay đến hạn theo thỏa thuận với các Ngân hàng và biến động thực tế của lãi vay/tỷ giá ngoại hối trên thị trường;
- Trường hợp thời điểm được sử dụng tiền từ đợt chào bán muộn hơn so với thời hạn thanh toán các khoản vay như trên, HĐQT được chủ động dùng tiền thanh toán cho các khoản nợ đến hạn ở kỳ tiếp theo của các khoản vay trên.



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Đt:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn

Số: 10/TTr-HĐQT

Phú Lợi, ngày 03 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2026 như sau:

Thứ tự phân phối như sau:

Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2026 : 225 tỷ đồng

I./ Dự kiến chia cổ tức năm 2026 : tiền mặt
≥ 13 % trên vốn điều lệ đã góp

II./ Trích lập các quỹ

1./ Quỹ đầu tư phát triển : 17 % LNST

2./ Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 5 % LNST

- Quỹ khen thưởng : 4 % LNST

- Quỹ phúc lợi : 1 % LNST

3./ Quỹ thưởng người quản lý : 3 % LNST

4./ Lợi nhuận còn lại chưa phân phối hết được chuyển sang năm sau.

III./ Quỹ tiền lương của người lao động và quỹ tiền lương của lãnh đạo người quản lý điều hành trực tiếp Công ty năm 2026.

1./ Quỹ tiền lương của người lao động : 2,0% Doanh thu

2./ Quỹ tiền lương của lãnh đạo, người quản lý điều hành trực tiếp : 2,0% Doanh thu

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Cty;
- Lưu: VT – HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trị



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn - Website: tdmwater.vn

Số: 11/TTr-HĐQT

Phú Lợi, ngày 03 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.
- Căn cứ mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2025.

Nay Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một kính trình Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định hiện hành với số lượng nhân sự cụ thể như sau:

STT	Chi tiết	Số lượng
I	Thù lao	
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	01
2	Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách	01
II	Thù lao	
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	04
2	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	02
3	Thư ký Hội đồng quản trị	01

Việc thực hiện chi trả tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị Công ty sẽ được cân đối từ trong các chi tiêu được trích theo nghị quyết đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Cty;
- Lưu: VT - HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trí



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trí, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn - Website: tdmwater.vn

Số: 12/TTr-HĐQT

Phú Lợi, ngày 03 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán độc lập sau thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, báo cáo tiến độ sử dụng vốn, kiểm toán vốn chủ sở hữu sau phát hành và các báo cáo kiểm toán khác (nếu có) của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một, gồm:

1. Công ty TNHH PwC Việt Nam

hoặc

2. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC

hoặc

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Công ty Kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Cty;
- Lưu: VT - HĐQT.



Nguyễn Văn Trí



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn

Số: 13/TTr-HĐQT

Phú Lợi, ngày 03 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Cập nhật, điều chỉnh một số nội dung
trong Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ công ty Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Để đảm bảo pháp lý trong quá trình hoạt động của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một (“Công ty”) theo quy định pháp luật.

Nay Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét, thông qua việc cập nhật, điều chỉnh một số nội dung trong Điều lệ Công ty, gồm:

1. Nội dung cập nhật, điều chỉnh trong Điều lệ Công ty.

Chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

2. Các Điều, Khoản khác của Điều lệ (không nằm trong Phụ lục sửa đổi trên): Không thay đổi (Giữ nguyên các Điều, Khoản như Điều lệ).
3. Hiệu lực của Điều lệ sửa đổi: Thực hiện và có hiệu lực kể từ ngày ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua.
4. Điều lệ cập nhật, điều chỉnh của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một gồm 21 Mục 63 Điều được đăng tải trên Website của Công ty.
5. ĐHĐCĐ thông qua việc cập nhật, điều chỉnh Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một là đúng và giao Người đại diện pháp luật hoàn thiện, ký, ban hành Điều lệ theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TVHDQT, BKS Cty;
- Ban TGD Cty;
- Lưu: VT – HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NƯỚC
THỦ DẦU MỘT
P. PHÚ LỢI - TP. HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Văn Trí



PHỤ LỤC CẬP NHẬT, ĐIỀU CHỈNH ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT
(Đính kèm Tờ trình số: 13/TT-Tr-HĐQT ngày 03/03/2026)

Điều lệ đang áp dụng		Đề nghị cập nhật, điều chỉnh																															
<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11B Ngõ Văn Tri, phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam</p>		<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11B đường Ngõ Văn Tri, phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam (sửa đổi Khoản 3 Điều 2)</p>																															
<p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty</p> <table border="1"><thead><tr><th>STT</th><th>Tên ngành</th><th>Mã ngành</th></tr></thead><tbody><tr><td>3</td><td>Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán lẻ vật tư ngành nước</td><td>4799</td></tr><tr><td>4</td><td>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn vật tư ngành nước</td><td>4669</td></tr><tr><td>6</td><td>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</td><td>4663</td></tr><tr><td>10</td><td>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về môi trường</td><td>7490</td></tr></tbody></table>		STT	Tên ngành	Mã ngành	3	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán lẻ vật tư ngành nước	4799	4	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn vật tư ngành nước	4669	6	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663	10	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về môi trường	7490	<p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty</p> <table border="1"><thead><tr><th>STT</th><th>Tên ngành</th><th>Mã ngành</th></tr></thead><tbody><tr><td>3</td><td>Bán lẻ tổng hợp khác Chi tiết: Bán lẻ vật tư ngành nước</td><td>4719</td></tr><tr><td>4</td><td>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn vật tư ngành nước</td><td>4679</td></tr><tr><td>6</td><td>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</td><td>4673</td></tr><tr><td>10</td><td>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về môi trường</td><td>7499</td></tr></tbody></table>		STT	Tên ngành	Mã ngành	3	Bán lẻ tổng hợp khác Chi tiết: Bán lẻ vật tư ngành nước	4719	4	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn vật tư ngành nước	4679	6	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673	10	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về môi trường	7499
STT	Tên ngành	Mã ngành																															
3	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán lẻ vật tư ngành nước	4799																															
4	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn vật tư ngành nước	4669																															
6	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663																															
10	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về môi trường	7490																															
STT	Tên ngành	Mã ngành																															
3	Bán lẻ tổng hợp khác Chi tiết: Bán lẻ vật tư ngành nước	4719																															
4	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn vật tư ngành nước	4679																															
6	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673																															
10	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về môi trường	7499																															
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP		IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG																															
<p>Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</p>		<p>Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông</p>																															



<p>1. Vốn điều lệ của Công ty là 1.100.000.000.000 đồng (Một nghìn một trăm tỷ đồng)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 110.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</p>	<p>1. Vốn điều lệ của Công ty là 1.111.000.000.000 đồng (Một nghìn một trăm mười một tỷ đồng)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 111.100.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</p> <p>(sửa đổi Khoản 1 Điều 6)</p>
<p>5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại phụ lục 1 đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này.</p> <p>Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán theo phương thức đấu giá.</p> <p>(sửa đổi Khoản 5 Điều 6)</p>	<p>5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán theo phương thức đấu giá.</p> <p>(sửa đổi Khoản 5 Điều 6)</p>





Số: 14/TTr-HĐQT

Phú Lợi, ngày 03 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị độc lập;
Bầu bổ sung và thay thế thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ năm 2025-2030

Kính gửi: Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;

Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Hữu Nghĩa ngày 27/02/2026.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua miễn nhiệm, bầu bổ sung và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Họ và tên người miễn nhiệm: Nguyễn Hữu Nghĩa.

Ngày tháng năm sinh: 07/11/1992.

Chức vụ trong HĐQT: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

2. Bầu cử bổ sung và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Để đảm bảo số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ năm 2025 - 2030 theo quy định của Điều 25 Điều lệ Công ty và Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua việc bầu bổ sung và thay thế 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị.

Kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Cty;
- Lưu: VT-HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trí



Phú Lợi, ngày 03 tháng 03 năm 2026

QUY CHẾ

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ĐỂ BẦU BỔ SUNG VÀ THAY THẾ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Việc bầu cử và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một được tiến hành theo những quy định sau đây:

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử để bầu bổ sung và thay thế thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026, đảm bảo việc thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành.
2. Quy chế này điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử để bầu bổ sung và thay thế thành viên Hội đồng quản trị độc lập bao gồm:
 - a) Quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị độc lập.
 - b) Quy định về việc bầu và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị độc lập.
3. Đối tượng áp dụng: Đại biểu bao gồm Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (sau đây viết tắt là đại diện cổ đông) (theo danh sách cổ đông tham dự Đại hội của Công ty chốt đến ngày 10/02/2026).

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông

1. Quyền của các cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông

Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi đến tham dự phiên họp ĐHĐCĐ đều được nhận một Phiếu bầu cử Hội đồng quản trị trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ và số phiếu bầu tương ứng được sử dụng để bầu cử.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông

- a) Tuân thủ các điều kiện và thể thức bầu cử quy định tại Quy chế này;
- b) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự với Ban tổ chức Đại hội;
- c) Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức tại thời điểm nhận phiếu;
- d) Nghiêm túc chấp hành Quy chế bầu cử tại phiên họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả bỏ phiếu tại Đại hội.

CHƯƠNG II

**QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ĐỀ BẦU BỔ SUNG VÀ THAY THẾ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP**

Điều 3. Đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

3.1 Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

3.2 Trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác, thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 4. Quy định về đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

1. Đơn đề cử, ứng cử vào các chức danh (01 bản gốc) theo mẫu;
2. Sơ yếu lý lịch của ứng viên (01 bản gốc) theo mẫu;
3. Các văn bản chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy chế, quy định của pháp luật (01 bản gốc hoặc bản sao hợp lệ).

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử, ứng cử vào Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu vào thành viên Hội đồng quản trị và thông qua danh sách tại Đại hội.

Điều 7. Hồ sơ tham gia đề cử ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- Đơn đề cử, ứng cử tham gia Hội đồng quản trị sơ yếu lý lịch theo mẫu trên Website www.tdmwater.vn
- Bản sao các giấy tờ: CCCD, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.
- Hồ sơ đề cử, ứng cử gửi về Công ty trước 16h ngày **13/03/2025** (tính theo dấu bưu điện, quá thời hạn trên hồ sơ không có giá trị) theo địa chỉ sau:

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯƠNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**

Địa chỉ: 11B Ngô Văn Trị, P. Phú Lợi, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (0274) 3842255

Fax: (0274) 3841838

Liên hệ: Bà. Nguyễn Thị Y Nu

Điện thoại: 0346573649

CHƯƠNG III

BẦU CỬ VÀ THAY THẾ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Điều 8. Phiếu bầu cử và cách ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu

- a) Phiếu bầu được in thống nhất do Ban tổ chức phát hành;
- b) Trên phiếu bầu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, số phiếu bầu, có đóng dấu treo Công ty;
- c) Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) phiếu bầu: **Phiếu bầu** Hội đồng quản trị.
- d) Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi phiếu bầu

- a) Mỗi đại biểu được phát một (01) phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:
 - Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu;
 - Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng, số phiếu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn;
 - Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

- Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng vào ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu tại ô “Số phiếu bầu”.
 - Khi đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” số phiếu bầu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn, lúc này số phiếu mỗi ứng viên được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ (là phần thập phân nhỏ hơn 1) nếu có phát sinh sẽ tự động xóa bỏ.
- b) Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác;
 - c) Ký xác nhận việc thực hiện bầu.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của Phiếu bầu cử

- a) Phiếu bầu hợp lệ: là Phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- b) Các Phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu bầu;

72
TY
LẮN
SC
HỒ M
PHỔ C

- Ghi nội dung trên Phiếu bầu bằng viết chì;
- Gạch tên các ứng cử viên;
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, Phiếu không có dấu treo của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu bầu;
- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu của đại biểu;
- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
- Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

Điều 9. Phương thức bầu cử

- Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông, đại diện cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần cá nhân sở hữu và cổ phần được ủy quyền đại diện) nhân với số lượng Thành viên số lượng Hội đồng quản trị được bầu. Cổ đông, đại diện cổ đông có quyền sử dụng hoặc không sử dụng một phần hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên;
- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập được bầu bổ sung là một (01) thành viên.

Điều 10. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu

- Ban Bầu cử và Kiểm phiếu gồm 05 người do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị;
- Ban Bầu cử và Kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, bao gồm: Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến Quy chế bầu cử, danh sách ứng viên Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn ghi phiếu; giám sát việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a) Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- b) Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- c) Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

d) Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước ĐHĐCĐ.

Điều 11. Nguyên tắc xác định trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

1. Người trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo *số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp*, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

2. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

3. Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên Hội đồng quản trị cần bầu thì sẽ tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số phiếu thu về, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số và tỷ lệ bầu cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị; Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trúng cử được sắp xếp theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp.

2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước ĐHĐCĐ.

Điều 13. Khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa phiên họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trí



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn - Website: tdmwater.vn

Số: 16/BC-HĐQT

Phú Lợi, ngày 14 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

V/v Danh sách ứng viên Thành viên Hội đồng quản trị độc lập để bổ sung và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ năm 2025-2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;

Căn cứ Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, cụ thể tại Tờ trình số 14/TTr-HĐQT ngày 03/03/2026 về việc Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị độc lập; Bầu bổ sung và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ 2025 – 2030 và quy chế bầu cử đính kèm;

Đến thời điểm chốt danh sách ứng cử/đề cử Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, Ban tổ chức Đại hội đã nhận được hồ sơ hợp lệ của các cổ đông đủ điều kiện ứng cử/đề cử theo quy định. Vì vậy, xin trân trọng báo cáo danh sách giới thiệu ứng cử/đề cử bầu Thành viên Hội đồng quản trị độc lập để bổ sung và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một nhiệm kỳ năm 2025-2030 gồm:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Cổ đông/Nhóm cổ đông đề cử, tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Ân	1979	Nhóm cổ đông: Công ty Cổ phần Tân Thanh và các cổ đông cá nhân nắm giữ 15,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử.	

(Đính kèm Thông tin chi tiết của ứng viên)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trí



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn- Website: tdmwater.vn



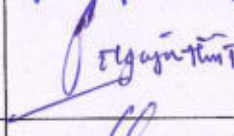
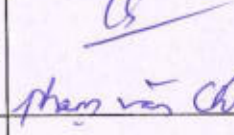
Phú Lợi, ngày 12 tháng 03 năm 2026

GIẤY ĐỀ CỬ ĐỀ BẦU BỔ SUNG VÀ THAY THẾ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT NHIỆM KỲ NĂM 2025 – 2030 (Dành cho Nhóm cổ đông)

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, cụ thể tại Tờ trình số 14/TTr-HĐQT ngày 03/03/2026 Về việc miễn nhiệm; Bầu bổ sung và thay thế Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ năm 2025-2030 và Quy chế bầu cử kèm theo.

Nhóm cổ đông chúng tôi gồm:

S T T	Tên cổ đông	Số CCCD/HC hoặc Số GCNĐKDN, giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Số lượng cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ %	Chữ ký cổ đông/ Giấy đề cử của từng cổ đông kèm theo
1	Công ty cổ phần Tân Thanh	3700605969	4.300.000	3.87	
2	Huỳnh Đặng Xuân Duyên		2.800.900	2.52	
3	Nguyễn Hiền Triết		4.400.121	3.96	
4	Phạm Văn Chiến		6.100.000	5.49	
Tổng cộng:			17.601.021	15.84	

(*) Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày chốt danh sách cổ đông 10/02/2026

Nay Chúng tôi đề cử:

Ông (Bà): Nguyễn Hoàng Ân.....

CCCD/HC số:

ngày cấp:

Nơi cấp:

Làm ứng viên đề bầu bổ sung và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của TDMWater nhiệm kỳ 2025-2030 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 vào ngày 24/03/2026.

*** Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm:**

- + Sơ yếu lý lịch - Bản chính (theo mẫu);
- + Bản cung cấp thông tin theo Phụ lục III/BCCTT-TT96;
- + CCCD/HC - Bản sao;
- + Bằng cấp có liên quan - Bản sao.

Người được đề cử
(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Hồng Ân.

Thay mặt Nhóm cổ đông

(Ký tên, ghi rõ họ tên,
đóng dấu nếu là tổ chức)



Nguyễn Thị Ngọc Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: Nguyễn Hoàng Ân Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 28/12/1979 Nơi Sinh: Trạm Y Tế Tương Bình Hiệp
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Giấy CMND số: 074079000293 cấp ngày: 25/03/2021 tại Công an Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 15/11 Khu phố 2, Tổ 11, Phường Chánh Hiệp, Thành Phố Hồ Chí Minh
- Chỗ ở hiện nay: 15/11 Khu phố 2, Tổ 11, Phường Chánh Hiệp, Thành Phố Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện – Điện tử
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chứng chỉ đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1999 - 2004	Trường Đại Học Dân Lập Bình Dương	Kỹ sư Điện – Điện tử		Không
2011 - 2012	Trường trung cấp chính trị - Hành Chính	Hệ tập trung		Không

10. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
2005 - 2025	Đài Phát Thanh Truyền Hình Bình Dương	Chuyên viên (kỹ thuật viên phòng sx chương trình)		Không
2026-nay	Công ty cổ phần Tân Thanh	Phó Giám đốc		Không

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhận:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty CP Tân Thanh	Phó Giám đốc	Tháng 02/2026

12. Quan hệ thân nhân:

Quan hệ	Họ và Tên	Năm Sinh	Địa chỉ Thường trú	Nghề nghiệp	Nơi công tác
Ba	Nguyễn Văn Nghiệm	1945	15/11 khu phố 2, tổ 11, phường Chánh Hiệp, Thành Phố Hồ Chí Minh	Hưu trí	
Mẹ	Nguyễn Thị Hay	1951	15/11 khu phố 2, tổ 11, phường Chánh Hiệp, Thành Phố Hồ Chí Minh	Hưu trí	
Vợ	Phạm Thúy Kiều	1980	33 đường dx 72, tổ 35, khu 4, Phường Chánh Hiệp, TP HCM	CNV	Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi Trường Bình Dương
Con	Nguyễn Hoàng Khôi	2008	33 đường dx 72, tổ 35, khu 4, Phường Chánh Hiệp, TP HCM	Học sinh	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến
Con	Nguyễn Hoàng Uyên	2014	33 đường dx 72, tổ 35, khu 4, Phường Chánh Hiệp, TP HCM	Học sinh	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Bình Dương, ngày 12/03/2026



Giám Đốc
Nguyễn Thị Ngọc Loanh

Bình Dương, ngày 12/03/2026

Người khai

Nguyễn Hoàng Ân



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn- Website: tdmwater.vn

Số: /BB-ĐHĐCĐ

DỰ THẢO



BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Ngày 24 tháng 3 năm 2026

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một
Địa chỉ trụ sở chính: Số 11B Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Giấy chứng nhận ĐKKD: Đăng ký lần đầu số 3702226772, ngày 07/11/2013
Do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp
Thay đổi lần thứ 11 ngày 27/08/2025 do Sở Tài chính Tp.HCM cấp
Địa điểm: Hội trường của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một
Chương trình và nội dung Đại hội: Theo Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (như đính kèm theo Biên bản này).

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một đã được diễn ra với các nội dung như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Hội đồng quản trị ("HĐQT"): gồm các thành viên sau đây:

- Ông Nguyễn Văn Trí : Chủ tịch HĐQT;
- Ông Đoàn Minh Thiện : Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Hữu Nghĩa : Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Thanh Phong : Thành viên HĐQT;
- Ông Đặng Văn Pháp : Thành viên HĐQT.

Ban Kiểm soát ("BKS"): gồm các thành viên sau đây:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh : Trưởng BKS;
- Bà Nguyễn Thị Diên : Thành viên BKS;
- Ông Trịnh Đình Tùng : Thành viên BKS;

Ban Điều hành: gồm các thành viên sau đây:

- Ông Trần Thế Hưng : Tổng Giám đốc;
- Ông Nguyễn Minh Đức : Phó Tổng Giám đốc;
- Ông Nguyễn Văn Tân : Phó Tổng Giám đốc;
- Ông Nguyễn Duy Khang : Kế toán trưởng.

Cổ đông: gồm các Cổ đông và Người được ủy quyền của Cổ đông tham dự họp theo danh sách đính kèm Biên bản họp này.

II. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

A. THỦ TỤC KHAI MẠC CUỘC HỌP ĐHĐCĐ

- Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội.
- Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội.

- Bà Dương Anh Thư – thay mặt Ban tổ chức công bố tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội với kết quả như sau:

Tính đến thời điểm khai mạc đại hội lúc 8 giờ 30 phút ngày 24/3/2026, tổng số cổ đông tham dự đại hội là ... cổ đông, đại diện cho ... cổ phần, chiếm,...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (... cổ phần).

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 18 Điều lệ hiện hành của Công ty: với tỷ lệ tham dự họp là,...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty đã hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành.

- Đại hội đã biểu quyết 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Bầu cử của Đại hội do Bà Dương Anh Thư trình bày, với nội dung như sau:

- **Đoàn Chủ tọa**

1. Ông. Nguyễn Văn Trí : Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa cuộc họp;
2. Ông. Đặng Văn Pháp : Thành viên HĐQT;
3. Ông. Trần Thế Hưng : Tổng Giám đốc Công ty.

- **Ban Thư ký Đại hội**

1. Bà. Nguyễn Phước Nguyên : Trưởng ban;
2. Bà. Lê Ngọc Lan Thảo : Thành viên.

- **Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Bà. Dương Anh Thư : Trưởng ban;
2. Bà. Nguyễn Thị Y Nu : Thành viên.

- **Ban Bầu cử**

1. Ông. Nguyễn Duy Khang : Trưởng ban;
2. Bà. Trần Minh Thư : Phó ban;
3. Bà. Nguyễn Thị Thu Trang : Thành viên;
4. Bà. Nguyễn Thị Y Nu : Thành viên;
5. Ông. Nguyễn Văn Tân : Thành viên.

- Ban tổ chức mời Đoàn Chủ tọa tiến hành điều khiển Đại hội và Ban Thư ký ghi lại diễn biến nội dung Đại hội.

* Thông qua Quy chế làm việc, Chương trình và Thẻ lệ biểu quyết của Đại hội

100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội nhất trí thông qua Quy chế làm việc, Chương trình và Thẻ lệ biểu quyết của Đại hội do ông Đặng Văn Pháp – thành viên HĐQT – trình bày.

B. CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐHĐCĐ PHÊ DUYỆT

1. Ông Trần Thế Hưng – Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.
2. Ông Nguyễn Văn Trí – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng phát triển trong tương lai.
3. Ông Nguyễn Hữu Nghĩa – CT HĐQT thay mặt TV HĐQT độc lập trình bày Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị độc lập năm 2025.
4. Ông Nguyễn Duy Khang – KTT trình bày Báo cáo tài chính tóm tắt đã kiểm toán năm 2025.
5. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025.
6. Ông Trần Thế Hưng – Tổng Giám đốc trình bày về phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025.

7. Ông Trần Thế Hưng – Tổng Giám đốc thông qua Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu năm 2026 của Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một.
8. Ông Nguyễn Văn Trí – Chủ tịch HĐQT thông qua các Tờ trình:
 - Kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2026.
 - Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2026.
9. Ông Đặng Văn Pháp – TV HĐQT thông qua các Tờ trình:
 - Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.
 - Cập nhật, điều chỉnh một số nội dung trong Điều lệ CTCP Nước Thù Dầu Một.

** Giới thiệu Ban bầu cử*
10. Bà Trần Minh Thư – Phó Ban Bầu cử: Phổ biến cách thức bầu cử, Đại hội tiến hành bầu cử và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ năm 2025 – 2030:
 - Thông qua Tờ trình Miễn nhiệm; Bầu bổ sung và thay thế TV HĐQT độc lập.
 - Thông qua Quy chế Đề cử, Ứng cử đề Bầu bổ sung và thay thế TV HĐQT độc lập.
 - Thông qua danh sách ứng viên Thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ năm 2025 – 2030.

** Đại hội tiến hành bầu cử*
11. Ông Nguyễn Duy Khang – Trưởng Ban Bầu cử: Báo cáo, Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ năm 2025 – 2030

Chi tiết các vấn đề trình ĐHĐCĐ phê duyệt: được trình bày đầy đủ tại tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 theo đường dẫn ... trên website của Công ty.

C. THẢO LUẬN

Ông Nguyễn Văn Trí – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội điều khiển Đại hội tiến hành thảo luận. Cổ đông đặt câu hỏi trực tiếp tại Ban tổ chức.

Đối với các Báo cáo được trình bày tại Đại hội, các cổ đông thống nhất và không có ý kiến đóng góp gì thêm.

Bên cạnh đó, các cổ đông cũng nêu những ý kiến về và một số nội dung liên quan đến kế hoạch, định hướng của Công ty.... đều được Chủ tọa đoàn giải đáp thỏa đáng.

D. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

Dưới sự hướng dẫn của Bà **Dương Anh Thư** – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, ĐHĐCĐ đã tiến hành biểu quyết đề thông qua các nội dung trong Chương trình Đại hội.

Sau khi kiểm phiếu, Bà **Dương Anh Thư** thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Nguyên tắc chung: Mỗi cổ phần phổ thông sẽ tương ứng với một (01) phiếu biểu quyết;
- Phương thức biểu quyết: biểu quyết trực tiếp tại Đại hội;
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: ... phiếu đại diện cho ... cổ phần, tương đương ... phiếu biểu quyết, chiếm,...% tổng số phiếu biểu quyết cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết thu về: ... phiếu đại diện cho ... cổ phần, tương đương ... phiếu biểu quyết, chiếm,...% tổng số phiếu biểu quyết cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: ... phiếu đại diện cho ... cổ phần, tương đương ... phiếu biểu quyết, chiếm,...% tổng số phiếu biểu quyết cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: ... phiếu đại diện cho ... cổ phần, tương đương ... phiếu biểu quyết, chiếm,...% tổng số phiếu biểu quyết cổ đông dự họp.

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Số phiếu Tán thành	Số phiếu Không tán thành	Số phiếu Không có ý kiến	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)	Kết quả biểu quyết
					Thông qua

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo của Chủ tịch HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng phát triển trong tương lai.

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Số phiếu Tán thành	Số phiếu Không tán thành	Số phiếu Không có ý kiến	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)	Kết quả biểu quyết
					Thông qua

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị độc lập năm 2025.

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Số phiếu Tán thành	Số phiếu Không tán thành	Số phiếu Không có ý kiến	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)	Kết quả biểu quyết
					Thông qua

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt đã kiểm toán năm 2025.

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Số phiếu Tán thành	Số phiếu Không tán thành	Số phiếu Không có ý kiến	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)	Kết quả biểu quyết
					Thông qua

Nội dung 5: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025.

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Số phiếu Tán thành	Số phiếu Không tán thành	Số phiếu Không có ý kiến	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)	Kết quả biểu quyết
					Thông qua

Nội dung 6: Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025.

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Số phiếu Tán thành	Số phiếu Không tán thành	Số phiếu Không có ý kiến	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)	Kết quả biểu quyết

					Thông qua
--	--	--	--	--	-----------

Nội dung 7: Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu năm 2026 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Số phiếu Tán thành	Số phiếu Không tán thành	Số phiếu Không có ý kiến	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)	Kết quả biểu quyết
					Thông qua

Nội dung 8: Thông qua Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2026.

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Số phiếu Tán thành	Số phiếu Không tán thành	Số phiếu Không có ý kiến	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)	Kết quả biểu quyết
					Thông qua

Nội dung 9: Thông qua Tờ trình Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2026.

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Số phiếu Tán thành	Số phiếu Không tán thành	Số phiếu Không có ý kiến	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)	Kết quả biểu quyết
					Thông qua

Nội dung 10: Thông qua Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của CTCP Nước Thủ Dầu Một.

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Số phiếu Tán thành	Số phiếu Không tán thành	Số phiếu Không có ý kiến	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)	Kết quả biểu quyết
					Thông qua

Nội dung 11: Thông qua Tờ trình Cập nhật, điều chỉnh một số nội dung trong Điều lệ CTCP Nước Thủ Dầu Một.

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Số phiếu Tán thành	Số phiếu Không tán thành	Số phiếu Không có ý kiến	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)	Kết quả biểu quyết

					Thông qua
--	--	--	--	--	-----------

Nội dung 12: Thông qua Miễn nhiệm; Bầu bổ sung và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ năm 2025 – 2030.

- Thông qua Tờ trình Miễn nhiệm; Bầu bổ sung và thay thế TV HĐQT độc lập.
- Thông qua Quy chế Đề cử, Ứng cử để Bầu bổ sung và thay thế TV HĐQT độc lập.
- Thông qua danh sách ứng viên Thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ năm 2025 – 2030.

** Đại hội tiến hành bầu cử*

- Báo cáo, Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ năm 2025 – 2030.

Kết quả như sau:

Hội đồng quản trị độc lập:

STT	Họ và tên	Chức vụ HĐQT	Số phiếu bầu chọn	Tỷ lệ %
1		Thành viên độc lập (HĐQT không điều hành)%

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Số phiếu Tán thành	Số phiếu Không tán thành	Số phiếu Không có ý kiến	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)	Kết quả biểu quyết
					Thông qua

THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Văn Trí – Chủ tọa đoàn – trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Biên bản này đã được đọc toàn văn trước Đại hội, Ban Thư ký đại hội đã xin Đại hội biểu quyết. Cổ đông dự Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ tán thành là% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Cuộc họp ĐHĐCĐ niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày.

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được công bố trên website của Công ty: www.tdmwater.vn

T/M BAN THƯ KÝ

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tọa Đại hội

Nguyễn Phước Nguyên

Nguyễn Văn Trí



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn- Website: tdmwater.vn

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Phú Lợi, ngày 24 tháng 3 năm 2026

DỰ THẢO



NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số: 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 24/3/2026 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2025; Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

I. Kết quả hoạt động năm 2025:

Stt	Nội dung	ĐVT	Thực hiện Năm 2025	Kế hoạch Năm 2025	So với KH 2025 (%)
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	655.902	533.865	123%
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	209.882	195.637	107%
3	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	65.580.678	72.950.770	90%
4	Cổ tức	%	13%	13%	108%

II. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

Việc phân phối LNST và trích lập các quỹ năm 2025 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025, với các chỉ tiêu:

Stt	Nội Dung	Số tiền (Đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC năm 2025	209.881.718.632
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025 được phân phối	209.881.718.632
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN còn giữ lại lũy kế các năm trước	170.167.760.504

4	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối (4)=(2)+(3)	380.049.479.136
5	Phương án Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:	196.900.429.658
	- Chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2025: + 13% trên vốn điều lệ đã góp (01 cổ phiếu nhận 1.300 đồng) + Ngày chốt quyền: 15/04/2026 + Ngày thanh toán: từ ngày 29/05/2026	144.430.000.000
	- Trích các quỹ	52.470.429.658
	+ <i>Quỹ Đầu tư phát triển (17% LNST)</i>	35.679.892.167
	+ <i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% LNST)</i>	10.494.085.932
	+ <i>Quỹ thưởng của người quản lý (3%LNST)</i>	6.296.451.559
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN còn giữ lại chuyển sang năm sau (6)=(4)-(5)	183.149.049.478

III. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn từ đợt phát hành chào bán ra công chúng theo giấy chứng nhận số 426/GCN-UBCK ngày 11/12/2023 lũy kế đến ngày 31/12/2025 (đã kiểm toán):

- Tổng số tiền thu được theo phương án sử dụng vốn : 300.000.000.000 đồng
- Số tiền đã sử dụng lũy kế đến ngày 31/12/2025 : 273.470.000.000 đồng
- Số tiền chưa sử dụng hết tại ngày 31/12/2025 : 26.530.000.000 đồng

Nhằm tối ưu hóa dòng tiền, trong thời gian chờ trả nợ gốc theo lịch trả nợ gốc của Quỹ Đầu tư Phát triển Bình Dương, Công ty được sử dụng phần tiền còn lại để đầu tư kinh doanh tài chính ngắn hạn, gửi tiết kiệm, cho vay ngắn hạn đảm bảo bảo toàn vốn, đem lại thêm lợi ích cho Công ty, tuân thủ pháp luật và các quy chế, quy định, phân quyền nội bộ của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị linh hoạt trong việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trên với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn thu được theo nguyên tắc đảm bảo bảo toàn vốn, tối ưu hóa dòng tiền, tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trên với số tiền thừa còn lại sau khi Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ trả nợ gốc cho Quỹ Đầu tư Phát triển Bình Dương cho đến khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2027 diễn ra.

IV. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động 2025 lũy kế đến ngày 31/12/2025 (đã kiểm toán):

- Tổng số tiền thu được theo phương án sử dụng vốn : 27.500.000.000 đồng
- Số tiền đã sử dụng lũy kế đến ngày 31/12/2025 : 27.500.000.000 đồng
- Số tiền chưa sử dụng hết tại ngày 31/12/2025 : 0 đồng

Điều 2: Thông qua nội dung Báo cáo đánh giá của đại diện thành viên HĐQT độc lập về hoạt động năm 2025 của HĐQT được trình bày tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua định hướng kế hoạch hoạt động năm 2026 của Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một với các nội dung chính sau:

I. Kế hoạch năm 2026

- ✓ Nước thương phẩm $\geq 75.000.000 \text{ m}^3$
- ✓ Tổng doanh thu ≥ 500 tỷ đồng
- ✓ Lợi nhuận sau thuế ≥ 225 tỷ đồng
- ✓ Cổ tức mong đợi: $\geq 13\%$ vốn điều lệ
- ✓ Tổng Công suất cấp nước (theo thiết kế): $260.000 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$.
- ✓ Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các dự án đang thực hiện. Sửa chữa, tu bổ, mua sắm thiết bị để bảo đảm kế hoạch sản xuất kinh doanh.

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế 2026

Thông nhất Kế hoạch phân phối LNST và trích lập các quỹ năm 2026 với các chi tiêu cơ bản sau:

* Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2026: ≥ 225 tỷ đồng.

1. Dự kiến chia cổ tức năm 2026 bằng tiền mặt (100%): với mức chi cổ tức thấp nhất 14% trên vốn điều lệ đã góp.

2. Trích các quỹ:

- | | |
|------------------------------|--------------------|
| a. Quỹ khen thưởng, phúc lợi | : 5% LNST |
| - Quỹ khen thưởng | : 4% LNST |
| - Quỹ phúc lợi | : 1% LNST |
| b. Quỹ thưởng người quản lý | : 3% LNST |
| c. Quỹ đầu tư phát triển | : $\geq 17\%$ LNST |

3. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối hết được chuyển sang năm sau.

III. Quỹ tiền lương của HĐQT, BKS, Ban điều hành Công ty năm 2026

1. Quỹ tiền lương của người lao động: 2% Doanh thu.

2. Quỹ tiền lương của lãnh đạo, người quản lý: 2% Doanh thu.

IV. Kế hoạch chi trả lương, thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2026

Phù hợp quy định pháp luật, với số thành viên cụ thể như sau:

Thù lao

- | | |
|---|------------|
| + Chủ tịch HĐQT không chuyên trách | : 01 người |
| + Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách | : 01 người |

Thù lao

- | | |
|---|------------|
| + Thành viên HĐQT không chuyên trách | : 04 người |
| + Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách | : 02 người |
| + Thư ký Công ty | : 01 người |

Điều 4: Thông qua **Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2026 của TDM** theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 23/03/2026.

Phương án: Tăng 10% vốn điều lệ, tóm tắt:

Vốn điều lệ hiện tại	: 1.111.000.000.000đ
Số cổ phiếu hiện tại	: 111.100.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu chào bán	: 11.110.000 cổ phiếu
Tổng số cổ phiếu sau khi phát hành	: 122.210.000 cổ phiếu

Giá chào bán : 43.500 đồng/cổ phiếu
 Nguyên tắc xác định giá : Trung bình 30 phiên gần nhất, từ ngày 21/01/2026 đến ngày 10/03/2026
 Số tiền dự kiến thu về : 483.285.000.000 đồng

STT	Nội dung	Số tiền đầu tư dự kiến (VND)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Đầu tư mua cổ phần BWE trong đợt phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương	433.685.000.000	Từ năm 2026, sau khi BWE được phép phân phối cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
2	Trả nợ vay ngân hàng đến hạn	49.600.000.000	Từ năm 2026, khi công ty được phép sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán
Tổng cộng:		483.285.000.000	

Đính kèm Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 23/03/2026.

Điều 5: Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ 2025-2030 đối với ông Nguyễn Hữu Nghĩa – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Bầu bổ sung và thay thế Ông/bà vào Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một nhiệm kỳ 2025-2030. Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025-2030.

Điều 6: Thông qua nội dung Tờ trình Cập nhật, điều chỉnh một số nội dung trong Điều lệ CTCP Nước Thủ Dầu Một.

Nội dung sửa đổi chi tiết tại Tờ trình số 13/TTr-HĐQT ngày 03/03/2026 và các phụ lục đính kèm.

Điều 7: Thông qua việc ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán độc lập sau thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, báo cáo tiến độ sử dụng vốn, kiểm toán vốn chủ sở hữu sau phát hành và các báo cáo kiểm toán khác (nếu có) của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một, bao gồm: Công ty TNHH PwC Việt Nam; hoặc Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC; hoặc Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn A&C.

Điều 8: Điều khoản thi hành

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức thực hiện, chỉ đạo, điều hành và theo dõi Ban điều hành thực hiện đúng theo nội dung Nghị quyết này, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ của TDMWATER.
2. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một thông qua toàn văn tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/03/2026.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA – CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
- UBCKNN;
- SGDCK Tp.HCM;
- HĐQT Cty;
- Ban TGD Cty;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT.HĐQT.

Nguyễn Văn Trí